

Hồi thứ tư

Toàn Chân Môn Hạ

Quách Tĩnh thoát được sự níu chân của các đạo sĩ, đề khí chạy tới cung Trùng Dương, bỗng nghe tiếng chuông boong boong chính từ trong cung Trùng Dương vọng ra. Tiếng chuông gấp gấp, như truyền đi tiếng xin cấp cứu. Quách Tĩnh ngẩng nhìn, thấy tòa hậu viện của đạo quán có lửa bốc cao, chàng không khỏi kinh ngạc, nghĩ thầm: “Thì ra hôm nay phái Toàn Chân quả nhiên bị kẻ địch đại công kích, ta phải mau đến tiếp cứu”. Nghe tiếng các đạo sĩ ở phía sau hô hoán âm ĩ đuổi theo, bây giờ chàng mới hiểu rằng họ cứ tưởng làm chàng là kẻ địch, hiện thời trong kia nguy cấp, họ sẽ quyết liều mạng với chàng, chàng bèn bỏ mặc họ đó lao lên núi.

Chàng thi triển thân pháp, vọt đi vài trượng một lần, lát sau đã tới trước cung Trùng Dương, chỉ thấy lửa cháy đùng đùng, khói dày cuộn cuộn, nhưng lạ thay, trong cung Trùng Dương vô số đạo sĩ mà chẳng thấy một ai ra cứu hỏa.

Quách Tĩnh thâm kinh ngạc, thấy mười mấy dãy đạo quán nằm rải rác trên núi, hậu viện đang cháy mạnh, nhưng tòa nhà chính thì chưa bén lửa, trong đó đầy tiếng huyên náo, tiếng binh khí va nhau. Quách Tĩnh nhún chân nhảy lên bức tường cao, thấy một cái sân rộng lối nhỏ đầy người, chính ở đấy người ta đang đánh nhau chí tử. Định thần nhìn kỹ, thấy bốn mươi chín đạo sĩ áo vàng dàn thành bảy Bắc Đẩu trận, đánh trả hơn một trăm tên địch. Bọn địch cao thấp lối nhỏ, đứa mập đứa gầy, y phục không giống nhau, võ công khác phái, kẻ dùng binh khí, kẻ thì tay không, từ bốn phương tám hướng ào ạt tấn công bảy Bắc Đẩu trận. Xem chừng một số tên địch võ công không kém, quân số lại đông, cho nên phái Toàn Chân đã lâm thế hạ phong. Có điều là bọn địch đánh riêng lẻ, bảy Bắc Đẩu trận thì tiếp ứng cho nhau, trận thế chặt chẽ, cho nên kẻ địch tuy mạnh, vẫn chưa làm gì nổi họ.

Quách Tĩnh định lên tiếng hỏi, chợt nghe trong đại điện ù ù tiếng gió, ở đó đang có người giao chiến, căn cứ âm thanh, thì võ công của những người trong đại điện cao hơn hẳn phía ngoài này. Quách Tĩnh bèn nhảy xuống sân, lách mình qua khe hở của ba Bắc Đẩu trận để lướt vào đại điện. Các đạo sĩ kinh hãi, sử kiếm định ngăn chàng lại,

nhưng kẻ địch đang tấn công mạnh, họ không thể phân thân đuổi theo chàng.

Trong đại điện vốn có mười mấy cây đuốc lớn sáng rực, nhưng lúc này ánh lửa từ phía hậu điện đã lặn hết ánh sáng của chúng; chỉ thấy có một dãy bảy cái bồ đoàn, bảy đạo sĩ ngồi xếp bằng trên đó, tả chưởng nối nhau, ai nấy giơ hữu chưởng chống đỡ sự vây công của hơn mười địch thủ.

Quách Tĩnh không nhìn bọn địch, mà nhìn bảy vị đạo sĩ trước. Thấy ba vị lão niên, bốn người trẻ tuổi. Ba vị lão niên chính là Mã Ngọc, Khuu Xứ Cơ và Vương Xứ Nhất. Bốn người trẻ tuổi, chàng chỉ biết một người là Doãn Chí Bình. Bảy người, từ vị trí Thiên Khu đến Dao Quang, dàn thành Bắc Đẩu trận, ngồi bất động. Phía trước bảy người có một đạo sĩ phủ phục dưới đất, không rõ sống chết, chỉ thấy mái tóc bạc phơ, không nhìn thấy mặt. Quách Tĩnh thấy các đạo sĩ đã nguy cấp, thì nhiệt huyết trào lên, bất kể kẻ địch là ai, chàng liền quát to như sấm:

- Tặc tử to gan, dám tới cung Trùng Dương làm loạn!

Hai tay chàng giơ ra tóm lấy lưng hai tên địch, định hất ngã chúng, nào ngờ cả hai tên đều là hảo thủ, hai chân bám chắc xuống đất, không hề chao đảo. Quách Tĩnh nghĩ thầm: “Bọn này cũng không đến nỗi tầm thường, chẳng trách hôm nay phái Toàn Chân bị núng thế”. Chàng đột nhiên buông tay, quét chân một cái. Hai tên kia đang sử dụng công phu “Thiên cân trụ” chống đỡ lực tay của chàng, không ngờ chàng lại biến chiêu, thân hình cả hai liền bị bay ra cửa.

Bọn địch thấy đối phương có cao thủ tới tiếp tay, đều ngạc nhiên, nhưng cho rằng mình đã cầm chắc phần thắng, nên chủ quan, chỉ có hai tên tiến lại gần, quát:

- Người là ai?

Quách Tĩnh chẳng buồn nói, song chưởng cùng đẩy ra. Hai tên kia chưa đến gần đã bị chưởng lực của chàng đẩy văng đi, đập lưng vào tường, hộc cả máu mồm. Bọn còn lại thấy chàng vừa ra tay đã đã thương liền bốn người, thì cả kinh, nhất thời chưa có tên nào dám xông lại.

Các vị Mã Ngọc, Khuu Xứ Cơ và Vương Xứ Nhất nhận ra chàng, vui mừng khôn xiết, nghĩ thầm: “Người này đã tới, thì phái Toàn Chân thoát nạn !”

Quách Tĩnh không để ý tới bọn địch, chàng quì xuống khấu đầu

với các vị đạo trưởng, nói:

- Đệ tử Quách Tĩnh bái kiến.

Mã Ngọc, Khuu Xứ Cơ và Vương Xứ Nhất mỉm cười, gật đầu, giơ tay hoàn lễ. Doãn Chí Bình bỗng nói:

- Quách huynh chú ý.

Quách Tĩnh nghe sau gáy có tiếng gió, biết có kẻ ám toán, không đứng dậy, chống nhẹ hai tay xuống đất, tung hai chân lên đánh trúng huyệt “Hồn Môn” ở lưng hai kẻ đánh lén phía sau, hai tên đó tức thời khụy xuống; Quách Tĩnh thả hai chân xuống thì đề ngay lên hai cái bị thịt đó.

Mã Ngọc mỉm cười, nói:

- Tĩnh nhi đứng lên đi, hơn mười năm không gặp, võ công của con đại tiến rồi?

Quách Tĩnh đứng lên, nói:

- Máy tên kia cần xử thế nào, xin đạo trưởng cứ phân phó.

Mã Ngọc chưa kịp trả lời, Quách Tĩnh nghe sau lưng có hai người cùng cất tiếng cười ha ha rất quái dị.

Chàng bèn quay lại, thấy hai người; một khoác hồng bào, đầu đội mũ vàng, thân hình khô gầy, là một Tạng tăng trung niên. Người thứ hai mặc cẩm bào màu vàng nhạt, tay cầm cây quạt gấp, trang điểm như một công tử quý phái, tuổi ngót ba mươi, vẻ mặt cao ngạo. Quách Tĩnh thấy hai người này phong độ trầm ổn, khác hẳn bọn địch còn lại, thì chàng không dám coi thường, bèn ôm quyền, nói:

- Hai vị là ai? Tới đây có việc gì chăng?

Công tử quý phái nói:

- Thế các hạ là ai? Ở đây làm gì?

Khẩu âm của y lơ lớ, rõ ràng không phải là người Trung Thổ.

Quách Tĩnh nói:

- Tại hạ là đệ tử của mấy vị sư trưởng đây.

Công tử quý phái cười khẩy, nói:

- Không ngờ phái Toàn Chân lại còn có nhân vật cỡ này.

Tuổi y còn kém Quách Tĩnh vài năm, nhưng giọng điệu lời lẽ ra vẻ ta đây già dặn, kẻ cả. Quách Tĩnh đã định nói rõ rằng mình không phải là đệ tử của phái Toàn Chân, nhưng nghe giọng điệu của y, thì chàng hơi khó chịu, vốn không thạo nói năng, chàng cũng chẳng cần

nhiều lời, chỉ nói:

- Hai vị có thù oán gì với phái Toàn Chân, tại sao lại hưng sư động chúng, phóng hỏa gây rối?

Công tử quý phái cười nhạt, nói:

- Người là hậu bối của phái Toàn Chân, chỗ này không phải là chỗ để người nói năng.

Quách Tĩnh nói:

- Các người tới đây thế này không khỏi quá ư ngang ngược.

Lúc này đám cháy lan đến gần, xem chừng chẳng mấy chốc sẽ cháy lan tới tòa nhà chính của cung Trùng Dương. Công tử quý phái xòe ra cụp vào cây quạt, tiến lên một bước, cười, nói:

- Mấy vị bằng hữu này đều do ta đưa đến, người chỉ cần tiếp nổi ba mươi chiêu của ta, thì ta sẽ tha chết cho đám đạo sĩ thối tha này.

Quách Tĩnh thấy tình thế gấp gáp, không cần nhiều lời, tay phải chộp luôn lấy cây quạt kéo về phía mình; nếu gã công tử quý phái không chịu buông cây quạt thì thân hình gã sẽ bị kéo sang. Công tử quý phái bị kéo, cố nhiên không buông cây quạt, thân hình chỉ lắc lư mấy cái. Quách Tĩnh thầm ngạc nhiên: “Người này còn ít tuổi mà chịu nổi cái kéo của ta, cách vận nội lực của y rất giống môn hộ của Tạng tăng Linh Trí Thượng Nhân, song khôn ngoan linh hoạt hơn Linh Trí Thượng Nhân nhiều chắc là một phái ở Tây Tạng. Cái khung của cây quạt đúc bằng sắt, chính là một thứ vũ khí”. Chàng bèn tăng lực ở tay, quạt:

- Buông này !

Sắc mặt của gã công tử quý phái đột nhiên xuất hiện màu tím, nhưng tan đi ngay. Quách Tĩnh biết gã vận gấp nội công chống đỡ, nếu chàng lúc này gia tăng kinh lực, chỉ cần trên mặt gã xuất hiện ba lần sắc tím, thì nội tạng của gã sẽ bị trọng thương, thiết nghĩ người này luyện được công phu ấy hoàn toàn không dễ, nên chàng không nỡ nặng tay đả thương gã; chỉ mỉm cười, đột nhiên buông tay ra. Công tử quý phái thầm biết đối phương võ công cao hơn hẳn gã, chẳng qua muốn giữ thể diện cho gã, nên mới không đoạt lấy cây quạt mà thôi, bèn nhảy lùi lại, mặt đỏ bừng, nói:

- Thỉnh vấn quý tính đại danh của các hạ?

Giọng nói đã rất lễ độ. Quách Tĩnh nói:

- Tiện danh của tại hạ không đáng nhớ, các vị Mã Chân Nhân,

Khuu Chân Nhân, Vương Chân Nhân ở đây đều là ân sư của tại hạ.

Công tử quý phái bán tín bán nghi, nghĩ bụng vừa rồi đấu chán chê với các lão đạo sĩ, thấy họ chỉ có “Thiên Cang Bắc Đẩu trận” là lợi hại, nếu đánh riêng từng người, thì không một ai địch nổi gã, ai ngờ họ lại có một đệ tử lợi hại nhường này; bèn ngắm kỹ Quách Tĩnh từ đầu xuống chân, thấy chàng diện mạo chất phác, hết sức bình thường, quần áo vải thô, chẳng khác gì một nông phu, vậy mà võ công thì cao thâm khôn lường, bèn nói:

- Các hạ võ công kinh nhân, tại hạ vô cùng thán phục, mười năm nữa xin trở lại lãnh giáo. Ở đây tại hạ còn một tục vụ chưa làm xong, bây giờ xin cáo từ.

Nói đoạn gã chấp tay chào. Quách Tĩnh ôm quyền đáp lễ nói:

- Mười năm nữa, tại hạ xin chờ sẵn ở đây.

Công tử quý phái quay mình đi ra khỏi đại điện, đến cửa, nói:

- Cuộc giao đấu giữa tại hạ với phái Toàn Chân hôm nay tại hạ tự nhận mình thua. Chỉ mong các vị phái Toàn Chân hãy lo chuyện của mình, đừng ngăn cản việc riêng tư của tại hạ.

Theo qui củ giang hồ, một người đã tự nhận mình thua trong cuộc giao đấu, rồi đã ước hẹn thời gian tái đấu, thì từ nay đến lúc hẹn đó, đôi bên đấu có gặp nhau ở chỗ đường hẹp, cũng không được động thủ.

Quách Tĩnh nghe gã nói vậy, liền đồng ý ngay, nói:

- Điều đó dĩ nhiên.

Công tử quý phái mỉm cười, dùng Tạng ngữ nói vài câu với Tạng tăng, đang định bước ra, thì Khuu Xứ Cơ đột nhiên đề khí quát:

- Khỏi cần đợi mười năm, Khuu Xứ Cơ ta sẽ đến tìm ngươi.

Tiếng quát của Khuu Xứ Cơ làm rung mái ngói, chứng tỏ nội lực của lão đạo sĩ vô cùng thâm hậu.

Công tử quý phái thấy ong ong trong tai, giật mình nghĩ thầm: “Lão đạo sĩ này nội lực chẳng kém chút nào, thì ra ban nãy họ chưa dốc toàn lực”. Gã không dám dừng lại thêm, rảo bước đi ra. Gã hồng bào Tạng tăng hậm hực nhìn Quách Tĩnh một cái, rồi cùng bọn kia lũ lượt kéo ra.

Quách Tĩnh thấy bọn kia có không ít kẻ diện mạo đặc biệt, hoặc mũi cao râu rậm, hoặc tóc vàng mắt sâu, hoàn toàn không phải người Trung Thổ, thì lòng đầy nghi vấn, chỉ nghe tiếng binh khí va chạm và tiếng giao đấu huyên náo ngoài sân lắng dần, biết kẻ địch đang rút

lui.

Bảy vị đạo sĩ trong điện đứng dậy, vị đạo sĩ nằm phủ phục vẫn bất động. Quách Tĩnh bước lại cúi nhìn, thì ra Quảng Ninh Tử Hách Đại Thông, mới biết là các vị đạo trưởng tuy bị nguy song vẫn ngồi ngay bất động, là để bảo vệ sư đệ đồng môn. Chàng thấy Hách Đại Thông mặt vàng như nghệ, hô hấp thoi thóp, hai mắt nhắm nghiền, rõ ràng bị trọng thương. Quách Tĩnh cởi đạo bào cho lão, bất giác giật mình, thấy trên ngực có một dấu bàn tay xòe năm ngón, màu tím sẫm, thấm sâu vào trong da thịt, thì nghĩ thầm: “Võ công của kẻ địch đúng là một phái ở Tây Tạng, đây là công phu Đại thủ ấn”. Chưởng không có độc, song công lực không thua gì Linh Trí Thượng Nhân năm nào. Chàng lại bắt mạch, may là mạch hồng, có lực, biết Hách Đại Thông là Huyền môn chính tông, tu luyện nhiều năm, nội lực thâm hậu, sẽ không nguy đến tính mạng.

Lúc này hỏa thế từ phía hậu viện đang lan tới gần. Khuê Xứ Cơ ôm Hách Đại Thông, nói:

- Chúng ta ra ngoài thôi.

Quách Tĩnh hỏi:

- Đệ tử có mang theo một đứa bé, không biết ai đang giữ nó? Liệu nó có bị nguy hiểm vì lửa chăng?

Các vị đạo trưởng toàn tâm chống địch, chưa biết chuyện đó, nghe chàng nói, đều hỏi:

- Là con của ai vậy? Nó đâu rồi?

Quách Tĩnh chưa kịp trả lời, bỗng nhoáng trong ánh lửa có một bóng đen, rồi một cậu bé từ trên xà nhà nhảy xuống, cười nói:

- Diệt nhi đây ạ.

Chính là Dương Quá. Quách Tĩnh cả mừng, hỏi:

- Sao Quá nhi lại trốn trên xà nhà?

Dương Quá cười đáp:

- Quách bá bá đấu với bảy đạo sĩ thối tha ...

Quách Tĩnh quát:

- Nói bậy, mau bái kiến tổ sư gia !

Dương Quá lè lưỡi, khấu đầu với Mã Ngọc, Khuê Xứ Cơ, Vương Xứ Nhất; tới trước mắt Doãn Chí Bình, nó thấy người này còn trẻ, bèn quay sang hỏi Quách Tĩnh:

- Vị này không phải là tổ sư gia phải không ạ? Diệt nhi nghĩ

không cần lạy tạ.

Quách Tĩnh nói:

- Vị này là Doãn sư bá, mau khấu đầu.

Dương Quá trong lòng không chịu, nhưng đành phải khấu đầu. Quách Tĩnh thấy nó không khấu đầu với ba vị đạo sĩ trung niên, thì quát:

- Quá nhi, sao vô lễ như vậy?

Dương Quá cười đáp:

- Diệt nhi đã khấu đầu xong rồi, các vị mau kéo không kịp, Quách bá bá đừng trách diệt nhi.

Quách Tĩnh hỏi:

- Cái gì không kịp?

Dương Quá nói:

- Có một đạo sĩ bị trói ở nhà bên kia, nếu không sang cứu, chỉ e chết cháy.

Quách Tĩnh vội hỏi:

- Ở nhà nào? Nói mau !

Dương Quá chỉ tay về phía đông, nói:

- Hình như ở bên đó, cũng không biết ai trói nữa.

Nói rồi nó cười hì hì.

Doãn Chí Bình nhìn nó một cái, chạy vội sang sương phòng phía đông, thấy không có ai, liền chạy sang tịnh thất, nơi các đệ tử đời thứ ba tu luyện nội công, vừa đập cửa ra, thì thấy bên trong mù mịt khói, một đạo sĩ bị trói vào chân giường, miệng kêu ú ớ, tình thế đã nguy kịch. Doãn Chí Bình liền rút kiếm, cắt dây trói, cứu đạo sĩ đó ra.

Lúc này Mã Ngọc, Khưu Xứ Cơ, Vương Xứ Nhất, Quách Tĩnh, Dương Quá đều đã ra khỏi đại điện, đứng trên dốc núi nhìn hỏa thế. Phía hậu viện, lưỡi lửa lem lét, ánh lửa ửng đỏ cả một khoảng không, nguồn nước trên núi vốn không đáng kể, chỉ có dòng suối nhỏ thường ngày lấy nước uống, dùng để cứu hỏa thật không thấm tháp gì. Mọi người đành trở mắt nhìn tòa hậu viện sừng sững dần dần sụp đổ hóa thành đồng tro tàn. Chúng đệ tử phái Toàn Chân hợp lực chia cắt đường lửa, không cho lan rộng sang các dãy nhà khác. Mã Ngọc tính rất bao dung, bình thản; Khưu Xứ Cơ thì nóng nảy, càng già càng nôn nóng hơn, nhìn lửa cháy dùng dùng cứ nghiêng răng chửi rủa.

Quách Tĩnh chính đang định hỏi kẻ địch là bọn nào, vì sao lại hạ

độc thủ, thì Doãn Chí Bình cắp một đạo sĩ béo mập từ trong khói chạy ra. Đạo sĩ kia cứ ho sặc sụa vì khói, nước mắt nước mũi ròng ròng, vừa nhìn thấy Dương Quá thì y cả giận, nhảy xổ tới. Dương Quá cười hi hi, nấp ngay vào sau lưng Quách Tĩnh. Gã đạo sĩ mập chẳng biết Quách Tĩnh là ai, túm ngực chàng đẩy sang một bên để tóm lấy Dương Quá, nào ngờ như chạm vào một bức tường, không xô dịch được chút nào. Gã đạo sĩ mập sững lại, giơ tay chỉ Dương Quá mà mắng:

- Thằng lỏi con, mi định hại chết cha mi.

Vương Xứ Nhất quát:

- Tịnh Quang, ngươi nói gì vậy?

Gã đạo sĩ mập tên Lộc Thanh Đốc, là một đồ tôn của Vương Xứ Nhất, vừa thoát hiểm cảnh chết cháy, trông thấy Dương Quá liền nhào tới bắt nó, chẳng để ý có Chưởng giáo Chân Nhân, sư tổ gia và Khuu sư tổ đều đang ở bên cạnh, nghe tiếng quát của Vương Xứ Nhất mới biết là mình vô lễ, toát mồ hôi lạnh, cúi đầu xuôi tay, nói:

- Đệ tử đáng chết !

Vương Xứ Nhất hỏi:

- Rốt cuộc là có chuyện gì?

Lộc Thanh Đốc nói:

- Là do đệ tử vô dụng, xin sư tổ gia cứ trách phạt.

Vương Xứ Nhất hơi cau mày, nói:

- Thì có ai bảo ngươi hữu dụng đâu? Ta hỏi ngươi có chuyện gì?

Lộc Thanh Đốc thưa:

- Thưa, thưa, đệ tử phụng mệnh Triệu Chí Kính Triệu sư thúc, đứng canh ở hậu viện, sau đó Triệu sư thúc dẫn thằng lỏi ... thằng ... thằng ...

Gã định nói “thằng lỏi con”, nhưng nghĩ trước mặt các vị sư tổ không được vô lễ, bèn sửa lại:

- ...Thằng bé này đến, giao cho đệ tử, bảo nó là do đại địch của bổn giáo đưa tới, bị Triệu sư thúc tóm được, sai đệ tử canh giữ nó cẩn thận, không cho nó chạy thoát. Đệ tử bèn dẫn thằng bé này vào tịnh thất kia; ngồi một lát, thằng ... thằng bé này bày quỉ kế, nói là muốn đại tiện, xin đệ tử cởi dây trói tay cho nó. Đệ tử tưởng nó là một đứa bé, cũng không sợ nó chạy mất, mới cởi trói cho nó, ai ngờ nó ngồi vào cái bô giả vờ đại tiện, lát sau đột nhiên đứng dậy, hất cái bô phân và nước tiểu vào người đệ tử ...

Lộc Thanh Đốc kể tới đây, Dương Quá phì cười, Lộc Thanh Đốc giận dữ nói:

- Thằng ... thằng bé này, mi cười cái gì?

Dương Quá ngẩng mặt lên trời, vừa cười vừa nói:

- Đây cười mình, đây quả được chăng?

Lộc Thanh Đốc định đấu khẩu với Dương Quá, thì Vương Xứ Nhất nói:

- Đừng có hơn thua với một đứa bé, hãy kể tiếp xem.

Lộc Thanh Đốc nói:

- Vâng, vâng, sư tổ gia chưa biết đấy, thằng bé này giáo hoạt vô cùng. Đệ tử thấy nó hất phân về phía mình, vội né tránh, thì nó cười bảo, ấy chết, đây lỡ tay làm bẩn quần áo của đảng ấy ...

Mọi người thấy Lộc Thanh Đốc bắt chước giọng nói của Dương Quá nhắc lại lời nó, thì đều cười thầm.

Wang Xứ Nhất cau mày, định đuổi gã đồ tôn cho khuất mắt.

Lộc Thanh Đốc kể tiếp:

- Đệ tử bực quá, xông tới định đánh nó, nào ngờ nó lại ném cả cái bô phân vào người đệ tử, đệ tử quát to, mi giỏi trò gì thế, vội sử chiêu "Cấp lưu dũng thoái", tung cước đá trúng cái bô văng đi, không ngờ trượt chân bị ngã ... cái thằng ... thằng bé này lại thừa lúc đệ tử hoảng hốt, rút thanh bội kiếm của đệ tử, chĩa kiếm vào đầu đệ tử, bắt đệ tử phải ngồi im, nếu cứ quậy nó sẽ cho biết tay. Đệ tử đành phải ngồi im. Nó tay trái cầm kiếm, tay phải lấy dây thừng trói đệ tử vào chân giường, lại cắt một vạt áo nhét vào miệng đệ tử. Sau đó hậu viện bị cháy đệ tử đi không được, kêu chẳng xong, may có Doãn sư thúc, chứ không thì sẽ bị thằng bé này làm cho chết cháy.

Nói đoạn gã hậm hực nhìn Dương Quá.

Mọi người nghe gã kể xong, nhìn Dương Quá, lại nhìn gã, thấy một đàng gầy gò bé nhỏ, một đàng cao to mập mạp, không khỏi cười ồ lên.

Lộc Thanh Đốc không hiểu vì sao bị mọi người cười, đưa tay gãi gáy, chân tay bối rối.

Mã Ngọc cười, nói:

- Tĩnh nhi, đứa bé này là con của người đó ư? Chắc nó học được bản lĩnh của mẫu thân nó, nên cơ linh phải biết.

Quách Tĩnh nói:

- Thừa không, nó là con của nghĩa đệ Dương Khang, khi phụ thân nó mất, nó còn trong bụng mẹ đấy ạ.

Khuu Xứ Cơ nghe hai tiếng Dương Khang thì nhìn kỹ Dương Quá, quả nhiên thẳng bé mặt mũi có nhiều nét hao hao Dương Khang. Dương Khang là tục gia đệ tử duy nhất của lão nhân, tuy tham đồ phú quý, nhận giặc làm cha, nhưng Khuu Xứ Cơ mỗi khi nhớ đến, đều cho là mình không biết giáo huấn, để cho hấn sa vào con đường lầm lạc; nay nghe hấn có kẻ nối dõi, thì vừa thương cảm, vừa vui mừng, vội hỏi thật kỹ.

Quách Tĩnh kể vắn tắt thân thế của Dương Quá, rồi bảo rằng chàng mang nó đến đây để báỉ nhập môn hạ phái Toàn Chân. Khuu Xứ Cơ nói:

- Tĩnh nhi, võ công của người từ lâu đã cao hơn bọn ta, sao không tự truyền thụ cho nó?

Quách Tĩnh nói:

- Chuyện này đệ tử xin bẩm cáo sau. Hôm nay đệ tử lên đây, đắc tội với quá nhiều đạo huynh, thật là áy náy, xin tạ tội với các vị đạo trưởng, xin được lượng thứ cho.

Rồi chàng kể lại việc bị các đạo sĩ cho là kẻ địch, phải liên tiếp động thủ. Mã Ngọc nói:

- Nếu Tĩnh nhi không kịp tới cứu viện, e rằng phái Toàn Chân khó tránh đại bại. Tất cả đều là người một nhà, không cần nói đến chuyện đắc tội gì nữa.

Khuu Xứ Cơ lông mày lườỉ mác đã dựng lên từ nãy, chờ sư huynh chửng giáo nói xong, liền nói:

- Chí Kính chủ trì chiến trận bên ngoài, bất phân địch ta, thật là vô dụng. Ta đang lấy làm lạ, chuyện này kể ra thì dài, để ta dẫn người đi xem cái này.

Nói đoạn quay sang gật gật đầu với Mã Ngọc và Vương Xứ Nhất, rồi quay mình đi ra sau núi. Quách Tĩnh nói với Dương Quá:

- Quá nhi, hãy ở đây chờ ta, đừng đi đâu cả.

Rồi chàng đi theo Khuu Xứ Cơ, thấy lão đạo sĩ đi nhanh ra sau núi, vẻ hăng hái y hết thời trẻ.

Hai người tới một đỉnh núi. Khuu Xứ Cơ bước lại phía sau một tảng đá lớn, nói:

- Ở đây có khắc chử.

Lúc này sắc trời mờ tối, phía sau tảng đá lớn càng tối hơn, Quách Tĩnh đưa tay sờ, quả nhiên thấy trên mặt đá có chữ, bèn sờ tay theo hàng chữ mà đọc nhầm, hóa ra là một bài thơ như sau:

子房志亡秦
曾進橋下履
佐漢開鴻舉
屹然天一柱
要伴赤松游
功成拂衣去
異人與異書
造物不輕付
重陽起全真
高視仍闊步
矯矯英雄姿
乘時或割據
妄跡復知非
收心活死墓
人傳入道初
二仙此相遇
於今終南下
殿閣凌煙霧

Tử Phòng chí vong Tần
Tăng tiến kiều hạ lý
Tá Hán khai hồng cử
Ngật nhiên thiên nhất trụ
Yếu bạn Xích Tùng du
Công thành phát y khứ
Dị nhân dữ dị thư
Tạo vật bất khinh phó
Trùng Dương khởi Toàn Chân
Cao thị nhưng khoát bộ
Kiểu kiểu anh hùng tư
Thừa thì hoặc cát cứ
Vọng tích phục tri phi
Thu tâm Hoạt Tử mộ
Nhân truyền nhập đạo sơ
Nhị tiên thử tương ngộ
Ư kim Chung Nam hạ
Điện các lãng yên vụ

Tử Phòng ôm mộng phẫn Tần
Nhật hài ba lượt dưới chân thạch kiều
Một tay phò tá Hán triều
Chống trời trụ đất cao siêu không cùng
Công thành rũ áo ung dung
Lui về theo gót Xích Tùng ngao du
Kỳ nhân cùng với kỳ thư
Có đâu tìm kẻ thiên tư tầm thường

Toàn Chân khởi tự Trùng Dương
 Thanh cao khoát đạt một phương anh hùng
 Dụng cờ đánh đuổi Khuyển Nhung
 Vận trời khó cưỡng thu lòng mộ sâu
 Ban sơ truyền đạo nhiệm màu
 Hai tiên kim cổ gặp nhau chốn này
 Chung Nam núi ấy hôm nay
 Điện thờ cao vút tầng mây trập trùng⁵

Quách Tĩnh dùng ngón tay ấn theo các nét bút viết trên đá, bỗng kinh ngạc thấy các nét bút hoàn toàn phù hợp với ngón tay, nghĩa là người ta đã dùng ngón tay viết trên đá, thì chàng buột miệng thốt lên:

- Dùng ngón tay viết trên đá !

Khuu Xứ Cơ nói:

- Việc này mà kể ra thì người nghe phải kinh hoàng, nhưng đúng là dùng ngón tay viết trên đá !

Quách Tĩnh lấy làm lạ, nói:

- Chẳng lẽ thế gian có người thần tình như vậy thật sao?

Khuu Xứ Cơ nói:

- Bài thơ trên do hai người viết, cả hai người ấy đều là nhân vật kiệt xuất trong võ lâm. Người viết tám câu đầu có thân thể vô cùng đặc biệt, văn võ toàn tài, phiêu dật tuyệt luân, tuy không phải là thần tiên, song cũng là nhân kiệt trăm năm mới có.

Quách Tĩnh hết sức ngưỡng mộ, vội hỏi:

- Vị tiên bối đó là ai vậy? Đạo trưởng có thể dẫn kiến cho đệ tử được bái hội hay chăng?

Khuu Xứ Cơ đáp:

- Ta cũng chưa được gặp vị đó. Người hãy ngồi xuống đây, nghe ta kể cho biết duyên do sự việc hôm nay.

Quách Tĩnh vâng lời ngồi xuống một tảng đá, nhìn lửa lụi dần ở lưng núi, nghĩ thầm: “Tiếc rằng lần này Dung nhi không cùng đi với

⁵ Dịch thơ Vi Nhất Tiểu

ta, nếu không có phải đã được nghe Khuu đạo trưởng kể cho nghe kỳ tích rồi?”.

Khuu Xứ Cơ nói:

- Ý tứ bài thơ thế nào, người có hiểu được không?

Quách Tĩnh hiện đã là trung niên, nhưng Khuu Xứ Cơ nói với chàng cứ như thể chàng còn là một thiếu niên hơn mười năm trước; Quách Tĩnh cũng cảm thấy nên như vậy, bèn đáp:

- Tám câu đầu là nói về Trương Lương. Câu chuyện ấy đệ tử từng nghe Dung nhi kể, nên cũng hiểu được, rằng Trương Lương có nhật giày cho một lão nhân ở dưới cầu; lão nhân bảo trẻ nhỏ dễ dạy, truyền cho Trương Lương một quyển sách lạ. Về sau Trương Lương phò tá Hán Cao Tổ khai quốc, được tôn là một trong ba “Hán hưng tam kiệt”, cuối cùng thành công liền xin lui về ẩn cư, làm bạn với những cây tùng đỗ. Còn tám câu sau nói về sự tích tổ sư Trùng Dương, đệ tử không hiểu cho lắm.

Khuu Xứ Cơ hỏi:

- Người có biết tổ sư Trùng Dương là ai không?

Quách Tĩnh sững người, đáp:

- Tổ sư Trùng Dương là sư phụ của đạo trưởng, là tổ sư khai sáng phái Toàn Chân, tại cuộc luận kiếm ở Hoa Sơn, là đệ nhất võ công thiên hạ.

Khuu Xứ Cơ nói:

- Đúng thế, nhưng còn thời trẻ thì sao?

Quách Tĩnh lắc đầu, nói:

- Đệ tử không biết.

Khuu Xứ Cơ nói:

- “Kiêu kiêu anh hùng tư, Thừa thời hoặc cát cứ”.

Ân sư của ta không phải ngay từ đầu đã làm đạo sĩ. Thời niên thiếu, người học văn, sau mới luyện võ, là một vị anh hùng hảo hán tung hoành giang hồ, vì căm ghét quân Kim xâm lược, cướp đất của chúng ta, giết hại dân ta, mà người đã giương cờ khởi nghĩa, đánh lại quân Kim, chiếm thành giữ đất, xây dựng ở Trung Nguyên một sự nghiệp oanh liệt. Nhưng về sau quân Kim quá mạnh, ân sư liên tục đánh thua nhiều trận, tướng sĩ thương vong gần hết, người mới phần chí xuất gia. Bấy giờ ân sư xưng là “Hoạt tử nhân”, ở trong một ngôi mộ cổ trên núi Chung Nam này mấy năm liền, không ra khỏi mộ một

bước, ngụ ý là tuy sống đấy, nhưng coi như đã chết, không muốn đội trời chung với quân Kim. Ba chữ “Hoạt tử nhân” là hàm ý như vậy.

Quách Tĩnh nói:

- Thì ra thế.

Khuu Xứ Cơ nói:

- Mấy năm sau, cố nhân hảo hữu, đồng bào cựu bộ của ân sư liên tiếp đến thăm, khuyên người rời mộ dựng lại sự nghiệp. Ân sư đã không còn chí hướng như xưa, lại cảm thấy không còn mặt mũi nào nhìn bằng hữu cũ chốn giang hồ, nên thủy chung vẫn không rời mộ. Tám năm sau, có một kinh địch ngày trước của ân sư tới bên mộ nhục mạ ân sư suốt bảy ngày bảy đêm, ân sư hết bề nhịn nổi, liền ra khỏi mộ để giao đấu. Ai ngờ người kia phá lên cười ha hả, nói:

- Đã ra khỏi mộ, tức là sống lại rồi, thì không được vào mộ nữa.

Ân sư bỗng ngộ ra, mới biết kinh địch nhục mạ mình là vì thiện ý, không muốn mình chôn vùi tài nghệ trong mộ. Thế là hai người hóa thành bằng hữu, cùng hành tẩu giang hồ.

Quách Tĩnh nghĩ đến phong cách hiệp nghĩa của tiền bối, bất giác chăm chú, hỏi:

- Vị tiền bối đó là ai vậy? Chắc là một trong bốn đại tông sư, không phải Đông Tà, Tây Độc, thì là Nam Đế, Bắc Cái?

Khuu Xứ Cơ nói:

- Không phải. Luận về võ công, người ấy còn cao hơn cả bốn đại tông sư, nhưng vì là nữ, không xuất đầu lộ diện, nên ít ai bên ngoài hay biết.

Quách Tĩnh nói:

- Ô, thì ra là nữ.

Khuu Xứ Cơ thở dài, nói:

- Vị tiền bối đó đối với ân sư rất có tình ý, chỉ mong kết thành phu phụ với ân sư. Bấy giờ hai người cứ không ngừng gây sự với nhau, chẳng qua cũng vì vị tiền bối đó cố ý gần gũi với ân sư; có điều là nàng quá kiêu hãnh, nên nhất quyết không muốn tỏ lộ tình ý trước. Lâu ngày tất nhiên ân sư cũng hiểu thôi, nhưng mỗi thù của đất nước chưa nguôi, ân sư thường nói, chưa diệt Hung nô, không tính chuyện gia thất. Trước thâm tình hậu ý của vị tiền bối kia, ân sư giả ngây không biết. Vị tiền bối thì lại cho rằng ân sư coi thường nàng ta, nên oán hận vô cùng. Hai người vốn đã từ thù hóa thành bạn, bây giờ lại

vì ái tình mà hóa thành thù địch, hện nhau tử võ quyết thắng một phen trên núi Chung Nam.

Quách Tĩnh nói:

- Đâu cần phải thế.

Khuu Xứ Cơ nói:

- Đúng vậy ! Ân sư biết rõ thiện ý của nàng, nên nhất mực nhường nhịn. Ai ngờ nàng ta tính nết ngang ngạnh, nói:

- Huynh càng nhường nhịn, tức là càng coi muội chẳng ra gì.

Ân sư hết cách, đành phải động thủ với nàng ta. Bấy giờ hai vị tiền bối tử võ với nhau ở chính chỗ này đây; đấu mấy nghìn chiêu, ân sư không nặng tay, nên mãi vẫn khó phân thắng bại. Nàng ta tức giận, nói:

- Huynh hoàn toàn không có ý giao đấu với muội, vậy định coi muội là hạng người như thế nào?

Ân sư nói:

- Tử võ khó phân thắng bại, thì ta tử văn vậy.

Nàng ta nói:

- Cũng được, nếu muội thua, suốt đời muội sẽ không nhìn mặt huynh, để cho huynh khỏi chướng mắt bản tai.

Ân sư hỏi:

- Nếu muội thắng thì sao?

Nàng ta đỏ mặt, chẳng biết trả lời thế nào, cuối cùng nghiêng răng, nói:

- Thì huynh phải cho muội trú trong “Hoạt tử nhân mộ”.

Câu này của nàng thật là văn vẻ, ngụ ý là nếu nàng thắng, thì sẽ cùng ân sư chung sống trong ngôi mộ. Ân sư thấy quá khó, tự liệu võ công cao hơn nàng một bậc, bị buộc thế này thì đành phải thắng nàng, để tránh mọi sự rắc rối về sau, bèn hỏi nàng cách thi đấu.

Nàng nói:

- Hôm nay chúng ta mệt rồi, tối mai hãy phân thắng bại.

Hoàng hôn hôm sau, hai người lại gặp nhau ở đây. Nàng nói:

- Trước khi thi đấu, hãy định qui củ đã.

Ân sư hỏi:

- Còn định qui củ gì nữa?

Nàng ta nói:

- Nếu huynh đắc thắng, muội sẽ tự vẫn tại chỗ, thế là không bao giờ còn thấy mặt nhau. Nếu muội thắng, thì huynh phải cho muội trú trong “hoạt tử nhân mộ”, suốt đời nghe muội sai bảo, không được làm trái bất cứ việc gì. Nếu không, huynh sẽ phải xuất gia, hoặc làm đạo sĩ, hoặc làm hòa thượng. Dù làm đạo sĩ hay hòa thượng, thì cũng phải xây dựng tự quán trên núi, ở bên muội mười năm.

Ân sư đã hiểu thâm: “Suốt đời nghe muội sai bảo, tức là ta phải lấy nàng làm vợ. Nếu không, phải làm hòa thượng hoặc đạo sĩ, thì sẽ khỏi phải lấy nàng. Ta nữ nào thắng nàng, buộc nàng tự sát kia chứ? Nhưng ở trên núi với nàng mười năm thì cũng khó đây!”. Ân sư cứ lưỡng lự mãi. Thực ra, về diện mạo cũng như võ công, nàng ta đều vào hàng đệ nhất, mối thâm tình của nàng cũng không phải không khiến cho ân sư động tâm; nhưng chẳng hiểu sao, nói đến chuyện kết thành phu phụ, thì dường như hai người không có duyên phận. Ân sư trầm ngâm hồi lâu, đã quyết định, người này nói sao làm vậy nàng ta mà thua ắt sẽ tự sát; thôi thì ta quên mình theo người, bất kể thi kiểu gì, ta cũng thua nàng cho rồi, bèn nói:

- Được, cứ thế.

Nàng nói:

- Cách thi văn của chúng ta cực dễ. Hai bên dùng ngón tay khắc trên tảng đá này vài chữ, ai viết đẹp hơn thì thắng.

Ân sư nói:

- Dùng ngón tay làm sao có thể khắc chữ trên đá?

Nàng nói:

- Cái đó gọi là thi công phu sử dụng đầu ngón tay, xem ai khắc được sâu hơn.

Ân sư lắc đầu, nói:

- Huynh không phải là thần tiên, làm sao có thể dùng ngón tay khắc chữ trên đá kia chứ?

Nàng ta nói:

- Nếu muội làm được, thì huynh chịu thua chứ?

Ân sư lâm vào tình thế tiến thoái lưỡng nan, nghĩ bụng thế gian quyết không thể có chuyện đó, đây chính là dịp chấm dứt trò thi đấu, thành cục diện bất phân thắng bại, bèn nói:

- Nếu muội có tài như vậy, dĩ nhiên là huynh chịu thua. Nếu muội không làm được, thì hai ta bất phân cao thấp, khỏi cần tỷ thí gì nữa.

Nàng ta cười, nói:

- Được rồi, huynh chuẩn bị làm đạo sĩ đi thì vừa.

Nói xong tay trái nàng xoa xoa trên mặt đá một hồi lâu, ngẫm nghĩ, nói:

- Mọii nên khắc chữ gì cho hay nhỉ? Ô, xưa nay người xuất gia, thì vị anh hùng hào kiệt số một là Trương Tử Phòng. Trương Tử Phòng chống quân Tần tàn bạo, không ham danh lợi, chính là tiền bối của huynh.

Thế là nàng dùng ngón trỏ tay phải viết chữ trên đá, ân sư thấy ngón tay nàng đưa tới đâu, vụn đá rơi lả tả tới đó, quả nhiên thành từng hàng chữ một, thì sướng sốt quá đôi. Những chữ nàng viết trên đá chính là tám câu đầu của bài thơ này. Ân sư quá thán phục, không còn gì để nói, ngay tối hôm đó, dọn ra khỏi “hoạt tử nhân mộ”, để cho nàng vào ở trong đó. Hôm sau thì ân sư xuất gia làm đạo sĩ, cạnh “hoạt tử nhân mộ” xây dựng một đạo quán nho nhỏ, là tiền thân của cung Trùng Dương bây giờ.

Quách Tĩnh vô cùng ngạc nhiên, đưa ngón tay sờ sờ lần nữa, quả nhiên không phải là tạc hay khắc, mà là dùng ngón tay ấn mạnh để viết trên đá, bèn nói:

- Công phu dùng ngón tay của vị tiền bối ấy quả thật kinh hồn.

Khuu Xứ Cơ ngửa mặt lên trời cười ha hả, nói:

- Tĩnh nhi, việc đó đã lừa được ân sư, lừa được ta, lừa được cả người nữa. Nhưng nếu nội tướng (vợ) của người bấy giờ có mặt ở đó, thì chắc chắn sẽ không bị lừa.

Quách Tĩnh tròn mắt hỏi:

- Không lẽ có sự dối trá trong đó?

Khuu Xứ Cơ nói:

- Dối trá thì không. Người thử nghĩ xem, thời nay luận về chỉ lực thì ai đứng số một?

Quách Tĩnh nói:

- Tất nhiên là “Nhất dương chỉ” của Nhất Đăng đại sư.

Khuu Xứ Cơ nói:

- Đúng thế. Nếu sử dụng “chỉ thượng công phu” xuất thân nhập hóa của Nhất Đăng đại sư, dấu khắc chữ trên gỗ cũng vị tất đã được, huống hồ viết chữ trên đá? Mà nàng ta thì không phải là Nhất Đăng đại sư. Ân sư làm đạo sĩ rồi, nghĩ mãi vẫn không hiểu nổi chuyện này.

Sau đó nhạc phụ người là Hoàng Dược Sư tiên bối có lên núi Chung Nam, ân sư biết Hoàng Dược Sư tiên bối là bậc túc trí đa mưu, mới kể lại chuyện và thỉnh giáo. Hoàng đảo chủ nghĩ hồi lâu, rồi cười ha hả, nói:

- Ta cũng có thể làm được, nhưng công phu như thế hiện chưa luyện xong. Một tháng sau ta sẽ trở lại.

Nói rồi Hoàng đảo chủ cười cười xuống núi. Một tháng sau Hoàng đảo chủ trở lại thật, cùng ân sư tới bên tảng đá này. Vị nữ tiên bối nọ viết cả thảy tám câu, đến “Dị nhân dữ dị thư, Tạo vật bất khinh phó” thì dừng, ngụ ý muốn ân sư làm theo Trương Lương, lánh đời xuất gia. Hoàng đảo chủ tay trái xoa xoa trên mặt đá hồi lâu, đột nhiên giơ tay phải, dùng ngón tay viết trên đá từ câu “Trùng Dương khởi Toàn Chân” đến câu “Điện các lãng vân vụ” thì dừng, toàn là những lời ca tụng ân sư cả.

Ân sư thấy các chữ cũng hằn sâu vào đá không khác gì lần trước, thì càng kinh ngạc hơn, nghĩ thầm: “Tài nghệ của Hoàng Dược Sư hiển nhiên hơn ta một bậc, làm cách nào mà luyện được chỉ lực lợi hại đến thế không biết?”. Trong bụng đầy nghi vấn, đột nhiên giơ ngón tay ấn vào mặt đá một cái, thì lạ thay, mặt đá lõm vào thành một cái lỗ như thế này đây.

Nói xong Khuu Xứ Cơ kéo ngón tay Quách Tĩnh tới một chỗ trên mặt đá. Quách Tĩnh dùng ngón tay trở ấn vào thấy lọt một đốt, thì nghĩ thầm: “Không lẽ mặt đá chỗ này đặc biệt mềm, không như chỗ khác”, bèn vận kinh ra đầu ngón tay trở, ấn thử, thì đau ngón tay mà đá thì chẳng suy suyễn gì.

Khuu Xứ Cơ cười nói:

- Ngốc nghếch như ngươi thì chẳng nghĩ ra được bí quyết đâu. Vị nữ tiên bối kia trước khi dùng ngón tay viết chữ, đã dùng bàn tay trái xoa xoa hồi lâu trên mặt đá, nguyên trong lòng bàn tay có giấu một loại “hóa thạch đan” làm cho mặt đá mềm đi, bằng thời gian cháy hết một que nhang mới cứng trở lại. Hoàng đảo chủ đoán biết như thế, mới xuống núi tìm thảo dược, chế hóa thạch đan, viết được y như vị nữ tiên bối kia.

Quách Tĩnh im lặng hồi lâu, nghĩ thầm: “Nhạc phụ của ta tài trí chẳng kém gì vị nữ tiên bối kia, nhưng không biết hiện giờ nhạc phụ đang ở đâu”.

Khuu Xứ Cơ không rõ tâm sự của Quách Tĩnh, kể tiếp:

- Ân sư hồi mới làm đạo sĩ, trong tâm hết sức bất bình, nhưng đọc nhiều sách đạo rồi, cuối cùng đại triệt đại ngộ, hiểu rằng tất cả đều là duyên pháp; lại nghiên ngẫm diệu chỉ thanh tịnh hư vô, khổ tâm tiệm tu, làm sáng danh giáo phái. Nếu không có sự kích động của vị nữ tiên bối kia, hẳn trên thế gian đã chẳng có giáo phái Toàn Chân, Khuu mỗ cũng không có ngày hôm nay, Quách Tĩnh người cũng không biết giờ này ở đâu.

Quách Tĩnh gật đầu, hỏi:

- Không biết vị nữ tiên bối húy danh là gì, hiện còn sống hay chẳng?

Khuu Xứ Cơ nói:

- Vị nữ tiên bối đó hồi ấy hành hiệp giang hồ, hành tích bí ẩn lạ thường, rất ít người biết được mặt nàng. Trừ Ân sư ra, e rằng trên thế gian không còn ai biết họ tên thật của nàng ta. Ân sư cũng không nói cho ai biết. Nàng ta đã từ trần từ trước khi diễn ra cuộc Hoa Sơn luận kiếm thứ nhất, nếu không với võ công và tính nết như thế, lẽ nào nàng ta lại không tham gia?

Quách Tĩnh gật đầu, nói:

- Đúng thế. Không biết có để lại truyền nhân hay chẳng?

Khuu Xứ Cơ thở dài, nói:

- Rắc rối chính là ở chỗ này. Vị nữ tiên bối ấy bình sinh không thu nhận đệ tử, chỉ có một a hoàn hầu cận, hai người khổ thủ ở trong nhà mộ, hơn mười năm không ra ngoài. Bao nhiêu võ công kinh nhân, vị nữ tiên bối đều truyền thụ cả cho a hoàn. Nữ a hoàn ấy không đặt chân vào chốn giang hồ, dĩ nhiên không ai hay biết. Nữ a hoàn đó có thu nhận hai đệ tử. Một người họ Lý, chắc người có biết, trên giang hồ người ta vẫn gọi nàng ta là Xích Luyện Tiên Tử Lý Mạc Sầu.

Quách Tĩnh ồ lên một tiếng, nói:

- Nàng Lý Mạc Sầu tính nết tàn độc thì ra xuất thân từ đây.

Khuu Xứ Cơ nói:

- Người đã gặp Lý Mạc Sầu rồi ư?

Quách Tĩnh lắc đầu, nói:

- Dạ chưa. Đệ tử chưa gặp mặt, chỉ thấy mấy nạn nhân bị nàng ta hạ sát vô cùng tàn bạo, xem ra còn ác độc hơn cả Thiết Thi Mai Siêu Phong ngày trước.

Khuu Xứ Cơ nói:

- Người không đả thương nàng ta cũng là cái hay, nếu không sẽ hết sức phiền toái. Sư muội của Lý Mạc Sầu họ Long ...

Quách Tĩnh chột dạ, hỏi:

- Có phải là thiếu nữ họ Long hay không?

Khuu Xứ Cơ mặt hơi biến sắc, hỏi:

- Sao, người cũng gặp nàng ta rồi ư? Vì chuyện gì thế?

Quách Tĩnh đáp:

- Đệ tử chưa hề gặp người đó, chỉ là khi lên núi, mấy lần đệ tử cứ bị các vị đạo huynh chửi là yêu nhân dân tộc, bảo rằng đệ tử vì thiếu nữ họ Long mà đến, khiến đệ tử chẳng hiểu đầu cua tai nheo sao cả.

Khuu Xứ Cơ cười to, rồi thở dài, nói:

- Cung Trùng Dương gặp kiếp nạn cũng đáng. Nếu không có sự ngộ nhận ấy, thì “Thiên Cang Bắc Đẩu đại trận” đã chặn đứng được bọn tà ma kia, người đã nhanh chóng lên trên núi, Hách sư đệ cũng chẳng đến nỗi bị trọng thương.

Thấy vẻ mặt ngơ ngác của Quách Tĩnh, Khuu Xứ Cơ nói tiếp:

- Hôm nay là ngày thiếu nữ họ Long tròn mười tám tuổi.

Quách Tĩnh tiếp lời:

- Thì ra là nàng ta tròn mười tám tuổi.

Nhưng một thiếu nữ tròn mười tám tuổi, tại sao lại liên quan đến đại họa, thì chàng không hiểu gì cả.

Khuu Xứ Cơ nói:

- Thiếu nữ họ Long tên là gì, người ngoài chẳng ai hay biết. Bọn tà ma ngoại đạo gọi nàng ta là Tiểu Long Nữ. Chúng ta cũng cứ tạm gọi nàng ta như vậy. Mười tám năm về trước, một đêm nọ, bên ngoài cung Trùng Dương bỗng dưng có tiếng khóc trẻ thơ, đệ tử trong cung vội ra xem, thấy một đứa bé sơ sinh quấn tã đặt dưới đất. Cung Trùng Dương nhận nuôi dưỡng một đứa bé sơ sinh dĩ nhiên là không tiện chút nào, song người tu hành lấy từ bi làm gốc, không thể bỏ mặc một đứa bé sơ sinh.

Hôm ấy sư huynh chưởng giáo và ta không có trên núi, các đệ tử chưa biết làm thế nào, đột nhiên có một phụ nữ trung niên từ sau núi tới nói:

- Đứa bé này thật đáng thương, để ta mang nó về nuôi!

Các đệ tử chẳng mong gì hơn, bèn giao đứa bé cho người phụ nữ ấy. Khi Mã sư huynh và ta về cung, mọi người kể chuyện đó, miêu tả

diện mạo của người phụ nữ kia, bọn ta mới biết người đó chính là a hoàn sống trong “hoạt tử nhân mộ”. Người ấy và Toàn Chân Thất Tử bọn ta từng gặp nhau mấy lần, nhưng không hề trò chuyện với nhau. Hai bên cách nhau tuy rất gần, nhưng vì bề trên đôi bên có chuyện bất hòa, cho nên đôi bên không quan hệ gì với nhau. Bọn ta nghe kể chuyện kia, cũng không để tâm.

Sau này nữ đệ tử Xích Luyện Tiên Tử Lý Mạc Sầu xuống núi, hành sự tàn ác, võ nghệ cực cao, gây một phen sóng gió ngả nghiêng trong giang hồ. Phái Toàn Chân mấy lần thương nghị định trừng trị nàng ta, nhưng cuối cùng vẫn không ra tay vì nể mặt vị đạo hữu ở trong mộ. Bọn ta viết một bức thư gửi sang ngôi mộ, lời lẽ vô cùng khách khí. Nhưng sau khi đưa thư sang đó, mãi vẫn không thấy hồi âm, người phụ nữ kia cứ dung túng cho Lý Mạc Sầu như cũ, không quản thúc gì hết.

Mấy năm sau, một hôm trên nhà mộ treo lên một cây phướn trắng. Bọn ta biết là vị đạo hữu kia đã từ trần, thế nên sáu huynh đệ bọn ta sang đó thăm viếng. Lễ viếng ở bên ngoài nhà mộ vừa xong, thì từ trong nhà mộ có một thiếu nữ mười ba mười bốn tuổi bước ra đáp lễ, cảm tạ, nói:

- Lúc sư phụ lâm chung, có bảo đệ tử thưa với các vị đạo trưởng, là người kia hoành hành tác ác, sư phụ tự có cách chế ngự, xin các vị đừng lo ngại.

Nói xong quay người đi vào. Bọn ta định hỏi cho rõ, thì nàng ta đã đi vào trong mộ. Ân sư từng có di huấn, bất cứ ai là môn hạ của phái Toàn Chân đều không được bước vào trong nhà mộ. Nàng ta đã đi vào rồi thì thôi, có điều ai nấy lấy làm lạ, vị đạo hữu kia đã chết, thì làm sao còn có cách chế ngự đệ tử kia chứ? Thấy thiếu nữ cô đơn đáng thương, bọn ta thường đưa sang tặng một số lương thực vật dụng, nhưng lần nào thiếu nữ cũng để nguyên, sai một người tỳ nữ mang trả lại. Bọn ta thấy thiếu nữ này cũng muốn lánh đời như tổ sư và sư phụ của nàng ta, nhưng nàng ta đã có một tỳ nữ hầu hạ, nên bọn ta cũng chẳng hơi đâu lo thay cho người khác. Sau đó bọn ta bận rộn công việc ở khắp nơi, ít ở trong cung. Tin tức về cô nương ấy bọn ta cũng hiếm khi nghe nói, chẳng biết thế nào. Lý Mạc Sầu thì tự đứng không nghe nói gây sự gì trên giang hồ cả. Bọn ta cho rằng vị đạo hữu kia quả có diệu sách để lại, nên rất khâm phục.

Mùa xuân năm ngoái, ta cùng Vương sư đệ đến vùng Tây Bắc có công việc, tại nhà một vị đại hiệp ở Cam Châu, có nghe được một cái

tin đáng sợ, rằng một năm sau, bọn tà ma ngoại đạo từ bốn phương sẽ tụ tập ở núi Chung Nam để hành sự. Núi Chung Nam là căn cứ địa chủ yếu của phái Toàn Chân, bọn chúng tới tất nhiên là để gây sự với bốn giáo, há có thể không đề phòng? Ta cùng Vương sư đệ còn e tin này không đích xác phái người đi các nơi dò la, quả nhiên không phải là tin bịa đặt. Có điều là bọn chúng tới núi Chung Nam không phải để tấn công bốn giáo, mà là có mưu đồ đối với nàng Tiểu Long Nữ trong “Hoạt tử nhân mộ”.

Quách Tĩnh lấy làm lạ, hỏi:

- Đối với một thiếu nữ nhỏ tuổi, lại không hề ra bên ngoài, sao lại có chuyện sinh oán kết cừu với bọn tà ma ngoại đạo?

Khuu Xứ Cơ nói:

- Rốt cuộc nội tình ra sao, cũng chẳng liên quan gì tới chúng ta, kể ra cũng không cần can thiệp. Nhưng một khi bọn tà ma ngoại đạo đến núi Chung Nam, chúng ta không thể khoanh tay đứng ngoài, thế là mới tìm cách thám thính, thì biết việc này là do sư tử của Tiểu Long Nữ gây nên.

Quách Tĩnh hỏi:

- Do Lý Mạc Sầu ư?

Khuu Xứ Cơ nói:

- Đúng thế. Nguyên sư phụ của hai nàng dạy võ cho Lý Mạc Sầu được mấy năm, thấy bản tính của nàng ta độc ác, bèn bảo rằng nàng ta học nghệ đã thành, có thể hạ sơn. Hồi sư phụ còn sống, Lý Mạc Sầu tuy hành ác, song vẫn có vài phần nghi ngại. Khi sư phụ qua đời rồi, nàng ta mượn có viếng tang, xông vào lục lọi trong tòa cổ mộ, định đuổi sư muội ra ngoài. Nàng ta tự biết chưa được học hết võ công của sư tổ và sư phụ, muốn lục lọi trong mộ xem có bí kíp võ công nào để lại hay chẳng. Nào ngờ trong nhà mộ bố trí rất nhiều cơ quan xảo diệu, Lý Mạc Sầu phí bao tâm cơ mới qua được hai cửa, ở cửa thứ ba nàng ta nhìn thấy một bức di thư của sư phụ. Sư phụ của nàng ta sớm đã dự liệu việc nàng ta sẽ tới đây, bức thư này chờ nàng ta từ lâu, trong đó viết, vào ngày mỗ tháng mỗ năm mỗ, sư muội của nàng sẽ tròn mười tám tuổi, từ lúc ấy sẽ bắt đầu đảm nhận cương vị chưởng môn phái. Di thư còn dặn nàng ta phái sửa chữa lỗi lầm đã phạm, nếu không ắt khó có được kết cục tử tế; cũng nói rõ, nếu nàng ta còn làm điều ác, sư muội của nàng ta sẽ lấy tư cách chưởng môn mà thanh lý môn hộ.

Lý Mạc Sầu tức giận, cứ xông vào cửa thứ ba, song bị trúng độc kế mà sư phụ của nàng ta sắp đặt từ trước; nếu không có Tiểu Long Nữ chữa trị cho, thì có lẽ đã mất mạng tại chỗ. Lý Mạc Sầu biết lợi hại, đành rút lui, nhưng đâu dễ cam tâm bó tay? Sau đó nàng ta còn mấy phen lọt vào, nhưng đều thất bại chua cay. Lần cuối cùng nàng ta động thủ với sư muội. Bấy giờ Tiểu Long Nữ còn chưa đầy mười lăm tuổi, song võ công đã hơn hẳn sư tỷ, chẳng qua hạ thủ lưu tình, chứ không thì việc lấy mạng Lý Mạc Sầu chẳng có gì khó...

Quách Tĩnh nói xen vào:

- Chuyện đó chỉ e giang hồ đồn đại không đích xác.

Khuu Xứ Cơ hỏi:

- Tại sao?

Quách Tĩnh nói:

- Ân sư của đệ tử là Kha đại hiệp từng đấu hai trận với Lý Mạc Sầu, bảo rằng võ công của nàng ta quả rất độc đáo. Ngay một cao đồ của Nhất Đẳng đại sư là Võ Tam Thông Võ đại ca mà cũng bại dưới tay nàng ta, thì Tiểu Long Nữ chưa đầy hai mươi tuổi, dù bản lĩnh đến mấy, cũng khó lòng thắng nổi.

Khuu Xứ Cơ nói:

- Đây là Vương sư đệ nghe một vị bằng hữu trên giang hồ kể thế, còn Tiểu Long Nữ có giỏi hơn Lý Mạc Sầu hay không, không có người thứ ba chứng kiến, thì ai mà biết được, chỉ là giang hồ đồn đại như vậy. Tức thị Lý Mạc Sầu đem lòng oán hận, biết rằng sư phụ thiên vị, đành công phu tối thượng thừa truyền cho sư muội, bèn loan tin đi, rằng vào ngày mỗ tháng mỗ năm mỗ Tiểu Long Nữ ở “Hoạt tử nhân mộ” sẽ tử võ chiêu thân (đấu võ kén chồng).

Quách Tĩnh vừa nghe bốn chữ “tử võ chiêu thân” liền nhớ đến chuyện của Dương Khang, Mục Niệm Từ ở Bắc Kinh, bất giác ồ khê một tiếng.

Khuu Xứ Cơ biết tâm ý của chàng, cũng thở dài, nói:

- Lý Mạc Sầu loan tin, rằng nếu có ai thắng được Tiểu Long Nữ, chẳng những Tiểu Long Nữ sẽ lấy người đó làm chồng, mà bao nhiêu thứ kỳ trân dị bảo, bí kíp võ công có trong mộ sẽ đem tặng hết.

Bọn tà ma ngoại đạo vốn không biết Tiểu Long Nữ là người như thế nào, nhưng nghe Lý Mạc Sầu loan tin khắp nơi, rằng sư muội của nàng ta có diện mạo xinh đẹp hơn nàng ta rất nhiều. Mà Xích Luyện Tiên Tử Lý Mạc Sầu thì vô cùng xinh đẹp, là một mỹ nhân hiếm có

trong võ lâm, sư muội còn đẹp hơn, thì quả là hấp dẫn.

Quách Tĩnh nghĩ thầm: “Như thế có gì là lạ? Dung nghi của ta còn đẹp hơn nàng ta trăm lần ấy chứ”.

Khuu Xứ Cơ nói tiếp:

- Trong số nhân vật yêu tà chốn giang hồ, số kẻ say mê Lý Mạc Sầu không ít. Nhưng nàng ta không ưng ai hết; kẻ nào hơi tỏ ra vô lễ với nàng ta, nàng ta liền hạ độc thủ; giờ nghe nói sư muội của nàng ta diện mạo xinh đẹp bội phần, lại công khai tẩy võ chiêu thân, thì ai mà chẳng muốn tới thử một phen?

Quách Tĩnh chợt hiểu ra, nói:

- Thì ra bọn người kia đều tới cầu thân. Chẳng trách các vị đạo huynh cứ nhieác đệ tử là yêu nhân dân tộc.

Khuu Xứ Cơ cười ha hả, lại nói:

- Bọn ta thám thính được rằng một số kẻ yêu tà chẳng coi phái Toàn Chân ra gì. Chúng tụ tập rất đông người kéo đến núi Chung Nam, nếu bọn ta ra tay can thiệp, chúng sẽ vin cơ đó mà thừa cơ nhổ luôn cái gai trong mắt chúng là phái Toàn Chân. Ta cùng Vương sư đệ biết được tin đó, bèn quyết ý đối đầu với bọn yêu tà một phen, liền gửi thiệp mời, tập hợp các đời đạo lữ bốn giáo, tới cung Trùng Dương trước mười ngày. Chỉ có Lưu sư ca và Tôn sư muội ở Sơn Tây chưa về kịp. Bọn ta một mặt thao diễn “Thiên Cang Bắc Đẩu trận pháp”, một mặt gửi thư sang nhắc Tiểu Long Nữ đề phòng. Nào ngờ thư chuyển sang rồi, chẳng thấy hồi âm gì hết.

Quách Tĩnh nói:

- Hay là Tiểu Long Nữ đã không còn ở trong tòa cổ mộ?

Khuu Xứ Cơ nói:

- Không phải, từ đỉnh núi nhìn sang, hàng ngày vẫn thấy khói bếp nơi đó bốc lên. Người xem, ở chỗ kia kìa.

Nói rồi giơ tay chỉ sang phía Tây. Quách Tĩnh nhìn theo, thấy hơn mười dặm phía đó xanh xanh, toàn là rừng cây, chẳng biết “Hoạt tử nhân mộ” ở chỗ nào; tưởng tượng một thiếu nữ mười tám tuổi suốt ngày đêm ở trong nhà mộ, nếu là Hoàng Dung, chắc nàng sẽ buồn chết đi được.

Khuu Xứ Cơ lại kể:

- Sư huynh sư đệ bọn ta bố trí chống địch. Năm ngày trước, các lộ thám thính báo về, rằng trong đám yêu tà, lợi hại nhất có hai tên đại

ma đầu. Chúng hện nhau tụ tập trước ở chùa Phổ Quang dưới chân núi, dùng tay vỗ bia đá làm hiệu lệnh. Người vô ý vỗ vào tấm bia, lại hiển thị công lực ghê gớm, hện chi bọn đồ tôn vô dụng của ta kinh hoảng là phải.

Hai tên đại ma đầu danh tiếng thực không vừa, năm nay chúng vừa mới tới Trung Nguyên, mà đã chấn động cả võ lâm. Người ẩn cư ở Đào Hoa đảo, cách biệt hẳn nên không biết đó thôi. Gã công tử quý phái là vương tử của Mông Cổ, nghe đâu là con cháu cận hệ của Thành Cát Tư Hãn. Kẻ đi bên cạnh gọi y là vương tử Hoắc Đô. Người ở bên Mông Cổ nhiều năm, biết rõ vương tộc Mông Cổ, chắc phải biết lai lịch hai kẻ đó?

Quách Tĩnh lẩm bẩm nhắc lại mấy lần bốn tiếng “Vương tử Hoắc Đô”, nhớ lại diện mạo cử chỉ, xem y giống ai, cảm thấy y dung mạo tuấn nhã, cao ngạo song có phần giáo hoạt. Thành Cát Tư Hãn có cả thảy bốn người con trai, trưởng tử Thuật Xích mau lẹ dũng mãnh, thứ tử Sát Hợp Đài tính nết nóng nảy mà thực khôn ngoan, con trai thứ ba Oa Khoát Đài hiện làm hoàng đế Mông Cổ, tính cách khoan hòa, con thứ tư Thi Lô cương cường hơn người, tướng mạo cả bốn người đó đều khác hẳn vương tử Hoắc Đô.

Khưu Xứ Cơ nói:

- Cũng có thể hẳn tự đề cao thân phận, khoe khoang thế chẳng. Võ công của hẳn thuộc phái Tây Tạng. Đầu năm nay tới Trung Nguyên, hẳn xuất thủ đả thương Hà Nam Tam Hùng, sau tại Cam Lương lại một mình giết chết Lan Châu Thất Bá, tiếng tăm lừng lẫy cả một góc trời. Bọn ta không ngờ hẳn lại tới dính vào vụ này. Gã Tạng tăng đi cùng tên là Đạt Nhĩ Ba, trời ban thần lực, võ công cùng một lộ với Hoắc Đô, hình như là sư huynh hoặc sư thúc của Hoắc Đô thì phải. Gã là hòa thượng, dĩ nhiên tới đây không phải để mong lấy Tiểu Long Nữ, chắc là chỉ để trợ giúp Hoắc Đô.

Những tên dân tặc khác thấy hai tên đại ma đầu này xuất hiện, thì đều từ bỏ ý định cầu thân; nhưng Lý Mạc Sầu từng loan tin khắp nơi, rằng trong ngôi mộ cổ có vô số vật quý hiếm, rồi các thứ bí kíp võ công, như chưởng phổ “Hàng long thập bát chưởng”, chỉ pháp “Nhất Dương chỉ” đều đủ cả. Bọn gian tặc tuy bán tín bán nghi, nhưng thiết nghĩ chỉ cần lên núi, mở toang tòa cổ mộ, thì ít nhiều cũng được chia phần, thế là cuối cùng có đến hơn trăm tên kéo lên núi Chung Nam. Bắc Đẩu trận của bọn ta vốn có thể quét sạch bọn hạ lưu ấy ngay dưới chân núi, dầu không tóm cổ bọn chúng, thì cũng không để cho chúng

tới gần cung Trùng Dương. Nào ngờ có chuyện nhận lầm người, để bọn gian tặc đốt phá hậu viện... Thôi không nhắc việc đó nữa.

Quách Tĩnh rất áy náy, định nói vài lời tạ tội. Khuu Xứ Cơ phẩy tay, cười nói:

- “Ung dung cất một tiếng cười, Tây hồ mây đó trên trời vẫn trắng”⁶. Cung điện cũng chỉ là vật ngoại thân, cả tấm thân còn chẳng tiếc, tiếc gì mấy thứ vật ngoại thân? Người tu luyện nội công hơn mười năm nay, chẳng lẽ còn chưa hiểu thấu điều đó sao?

Quách Tĩnh cũng cười, đáp:

- Vâng !

Khuu Xứ Cơ cười, nói:

- Thực tình khi nhìn thấy tòa hậu viện của cung Trùng Dương bốc cháy, lòng ta cũng như lửa đốt; bây giờ mới bình tĩnh lại đây. So với bình thân của Mã sư ca, sự tu luyện của ta quả là còn thua xa.

Quách Tĩnh nói:

- Bọn gian tặc tự dưng xông lên đốt phá, đạo trưởng tức giận là phải.

Khuu Xứ Cơ nói:

- Trong lúc Bắc Đẩu đại trận dốc toàn lực ngăn chặn người, thì hai tên đại ma đầu dẫn bọn gian tặc thừa cơ xông tới trước cung Trùng Dương. Vừa xông tới, chúng liền phóng hỏa đốt đạo quán, Hách sư đệ xuất trận đấu với vương tử Hoắc Đô. Hách sư đệ quá khinh địch, còn Hoắc Đô lại có võ công hết sức quái dị. Hách sư đệ lúc xuất thủ hơi nóng vội, ngực bị trúng một chưởng. Bọn ta vội dàn trận hộ vệ. Nhưng Bắc Đẩu trận thiếu mất một người là Hách sư đệ, đệ tử thay thế công lực chênh lệch quá xa, thành thử uy lực của trận pháp chỉ có hạn. Người mà không đến kịp, thì hôm nay phái Toàn Chân đại bại rồi. Bây giờ nghĩ lại, nếu các đệ tử canh giữ dưới chân núi không nhận lầm địch ta, thì cố nhiên bọn hạ lưu kia không thể xông lên núi, Đạt Nhĩ Ba và Hoắc Đô phải liên thủ đấu với Bắc Đẩu trận; bọn ta thua thì không thua, nhưng sẽ không thắng được hai tên ấy một cách sáng khoái như người...

Vừa nói đến đây, bỗng nghe phía Tây vang lên tiếng tù và rền rĩ.

⁶出門一笑無拘礙，雲在西湖月在天 - Xuất môn nhất tiếu vô câu ngại, vân tại Tây hồ nguyệt tại thiên. Đây là hai câu cuối trong bài thơ thất ngôn bát cú mà Toàn Chân thất tử từng ngâm khi lập Thiên cang Bắc đẩu trận (hồi 25 - Xạ điều Anh hùng truyện).

Quách Tĩnh nghe tiếng tù và, bất giác nhớ đến sa mạc cát vàng mênh mông ở Mông Cổ.

Nghe một hồi, thấy tiếng tù và ẩn ý giết chóc, tựa hồ khiêu chiến với người. Khuu Xứ Cơ tức giận, nhìn cánh rừng phía Tây, nói:

- Nghiệt chướng, nghiệt chướng ! Tĩnh nhi, tên gian tặc kia hẹn với người mười năm, vọng tưởng trong thời gian đó hấn tha hồ hoành hành, còn người thì không tiện can thiệp. Hừ, thiên hạ làm gì có chuyện để cho hấn xứng tâm toại ý như thế? Chúng ta đi thôi !

Quách Tĩnh nói:

- Là vương tử Hoắc Đô ư?

Khuu Xứ Cơ nói:

- Dĩ nhiên là hấn. Hấn đang thách thức Tiểu Long Nữ đó .

Vừa nói, Khuu Xứ Cơ vừa đi như bay xuống núi. Quách Tĩnh vội theo sau.

Hai người đi xuống hơn một dặm, nghe tiếng tù và thổi càng gấp hơn, lẫn trong tiếng tù và còn có tiếng binh khí va nhau, hấn là Đạt Nhĩ Ba cũng đã xuất thủ. Khuu Xứ Cơ tức giận nói:

- Hai danh gia võ học, thế mà lại hợp sức bắt nạt một thiếu nữ, thật không còn ra thể thống gì.

Rồi chạy nhanh hơn. Phút chốc hai người đã tới lưng núi, vòng qua một vách đá dài. Quách Tĩnh chỉ thấy trước mặt là một cánh rừng lớn. Ngoài bìa rừng đứng lố nhố hơn một trăm người, chính là bọn yêu tà ban nãy vây đánh cung Trùng Dương. Hai người bèn nấp sau một vách đá quan sát động tĩnh.

Chỉ thấy vương tử Hoắc Đô và Đạt Nhĩ Ba ngồi bên nhau. Hoắc Đô thổi tù và. Đạt Nhĩ Ba tay trái cầm một cái chày màu vàng gõ vào chiếc xuyên vàng đeo bên cổ tay phải, phát ra tiếng canh canh hòa với tiếng tù và, hai tên đó đang đòi Tiểu Long Nữ phải ra gặp chúng. Chúng gây náo loạn một hồi, trong rừng vẫn tĩnh lặng, không có âm thanh gì trả lời.

Hoắc Đô đặt chiếc tù và xuống, nói to:

- Tiểu vương Mông Cổ Hoắc Đô kính mừng sinh nhật Tiểu Long Nữ.

Lời vừa dứt, trong rừng có ba tiếng đàn tình tít tang, tựa hồ Tiểu Long Nữ gảy đàn trả lời. Hoắc Đô cả mừng, lại nói:

- Nghe Long cô nương dương ngôn thiên hạ, hôm nay tử võ chiêu

thân, tiểu vương bắt tài, cũng đến cầu giáo, thỉnh Long cô nương ban tiếp vài chiêu.

Bỗng nghe tiếng đàn bật mạnh, có ý giận dữ. Bọn yêu tà không hiểu âm luật, song cũng đoán biết tiếng đàn có ý đuổi khách.

Hoắc Đô cười nói:

- Tiểu vương gia thế tôn quý, tư mạo chẳng phải tầm thường đôi bên xứng đôi vừa lứa, cô nương là hiệp nữ thời nay, khỏi cần thẹn thùng.

Lời vừa dứt, tiếng đàn càng bật ra cao hơn, tựa hồ có ý chỉ trích.

Hoắc Đô và Đạt Nhĩ Ba đưa mắt cho nhau. Đạt Nhĩ Ba gật đầu. Hoắc Đô nói:

- Cô nương đã không chịu đi ra, thì tiểu vương đành vào vậy.

Nói đoạn giắt chiếc tù và, vung tay phải, sải bước đi vào rừng. Quần hào ào theo sau như bầy ong vỡ tổ, tên nào tên ấy nghĩ bụng: “Ngay danh tiếng lừng lẫy như phái Toàn Chân mà còn không cản nổi bọn ta, thì một thiếu nữ cô thân như Tiểu Long Nữ chống chọi sao được?”. Chỉ sợ kẻ khác vào được trong nhà mộ trước, lấy mất báu vật mang đi trước mình, nên tên nào tên nấy tranh nhau xông tới.

Khuu Xứ Cơ quát lớn:

- Đây là chốn cự cư của tổ sư phái Toàn Chân, Trùng Dương Chân Nhân, các người mau xéo đi.

Bọn kia nghe tiếng quát hơi sững sờ, nhưng chân chúng không hề dừng bước. Khuu Xứ Cơ giận dữ nói:

- Tĩnh nhi, động thủ !

Hai người rời vách đá, đang định xông tới, bỗng nghe quần hào kêu la chạy thục mạng ra khỏi cánh rừng.

Hai người ngẩn ra, chỉ thấy mấy chục tên vắt chân lên cổ mà chạy, rồi Hoắc Đô và Đạt Nhĩ Ba cũng cắm đầu chạy ra, dáng điệu thảm hại bằng mấy lần lúc rút khỏi cung Trùng Dương. Hai người cảm thấy lạ lùng, nghĩ thầm: “Không biết Tiểu Long Nữ dùng cách gì mà đuổi được quần tà?”. Thoáng nghĩ như vậy, đã thấy tiếng vo vo từ xa đến gần, dưới ánh trăng có vô số vật nhỏ màu trắng từ trong rừng bay ra, lao thẳng vào đầu vào mặt quần tà. Quách Tĩnh lấy làm lạ, hỏi:

- Cái gì thế nhỉ?

Khuu Xứ Cơ lắc đầu không đáp, chăm chú nhìn; chỉ thấy một số

kẻ chạy chậm bị các vật nhỏ kia lao vào đầu liền ngã xuống, ôm đầu mà kêu la như bị chọc tiết. Quách Tĩnh kinh ngạc nói:

- Thì ra là đàn ong, nhưng sao lại màu trắng?

Trong lúc chàng nói, thì lại thêm dăm người nữa bị ong đốt. Mười mấy người lăn lộn trong rừng, kêu rú thảm thiết. Quách Tĩnh nghĩ thầm: “Bị ong đốt thì buốt thật, nhưng không lẽ bầy ong này có độc tính dị thường hay sao?”. Chợt có một bầy ong như khói đặc tràn tới trước mặt chàng và Khuu Xứ Cơ. Nhìn thế tấn công hung mãnh của bầy ong, khó bề chống đỡ, Quách Tĩnh định quay đầu chạy, thì thấy Khuu Xứ Cơ hít hơi vào đan điền rồi há miệng thổi mạnh về phía bầy ong. Bầy ong đang tràn tới, đột nhiên phát hiện có luồng gió mạnh thổi đón đầu thì dạt ra. Khuu Xứ Cơ thổi xong hơi thứ nhất, liền thổi tiếp hơi thứ hai. Quách Tĩnh cũng bắt chước làm theo, hai người tạo ra một luồng gió khá mạnh, bầy ong chịu không nổi, mấy trăm con phải tránh sang hai bên, bay đi đuổi theo bọn Hoắc Đô và Đạp Nhĩ Ba.

Mười mấy kẻ lăn lộn dưới đất kêu như cha chết mẹ chết, có kẻ nói:

- Tiểu nhân biết lỗi rồi, xin Tiểu Long Nữ tiên cô cứu mạng cho !

Quách Tĩnh kinh ngạc, nghĩ thầm: “Mấy tên kia toàn là phường tham sống sợ chết, nhưng có bị chặt chân tay, chúng cũng không kêu la khiếp đến thế. Bầy ong này quả nhiên lợi hại thật !”.

Chỉ nghe trong rừng cây vọng ra mấy tiếng đàn, rồi trên các ngọn cây có một làn hơi trắng nhạt lan tỏa. Hai người ngửi trước mùi hương hoa thơm ngọt. Lát sau thì tiếng vo vo từ xa lại gần, bầy ong ngửi thấy mùi thơm bay trở lại, thì ra là Tiểu Long Nữ đốt hương gọi ong về.

Khuu Xứ Cơ là láng giềng của Tiểu Long Nữ mười tám năm, mà không hề biết nàng ta có bản sự đó, vừa thán phục, vừa thích thú, nói:

- Sớm biết vị phương lân (láng giềng quý hóa) thần thông quảng đại như thế, phái Toàn Chân đã khởi cần đa sự.

Câu này tuy nói với Quách Tĩnh, nhưng lão đạo trưởng đề khí phát ra, có ý để Tiểu Long Nữ nghe thấy. Quả nhiên tiếng đàn trong rừng cây chậm lại, dùi dặt khoan hòa, như thể cảm tạ cao nghĩa. Khuu Xứ Cơ cười to cao giọng nói:

- Cô nương bất tất đa lễ. Bản đạo Khuu Xứ Cơ dẫn đệ tử Quách Tĩnh đến kính chúc sinh nhật của cô nương.

Tiếng đàn vang lên hai tiếng tình tang, rồi im hẳn.

Quách Tĩnh nghe mấy người kia kêu la thảm thiết, bèn nói:

- Đạo trưởng, mấy người này ta nên cứu như thế nào đây?

Khuu Xứ Cơ nói:

- Long cô nương ắt có cách xử trí, chúng ta đi thôi !

Hai người quay mình đi trở về hướng đông. Dọc đường Quách Tĩnh lại xin Khuu Xứ Cơ thu nhận Dương Quá làm môn hạ. Khuu Xứ Cơ thở dài, nói:

- Thúc phụ Dương Thiết Tâm của ngươi là bậc hào kiệt, há để tuyệt tự? Dương Khang bị kết cục xấu xa như thế, ta cũng có lỗi một phần. Ngươi cứ yên tâm, ta sẽ tận tâm kiệt lực dạy dỗ thành bé ấy nên người.

Quách Tĩnh cả mừng, đang đi quì ngay xuống bái tạ.

Hai người vừa đi vừa trò chuyện, đã về tới trước cung Trùng Dương. Trời cũng đã sáng. Chúng đạo sĩ đang thu dọn tàn tích đám cháy hậu viện.

Khuu Xứ Cơ tập hợp chúng đạo sĩ, giới thiệu với Quách Tĩnh. Chỉ vị đạo sĩ râu dài chỉ huy Bắc Đẩu trận, đạo trưởng nói:

- Đây là Triệu Chí Kính, đại đệ tử của Vương sư đệ. Trong số các đệ tử đời thứ ba, y luyện được võ công vững vàng hơn cả, giao cho y dạy dỗ Dương Quá là được.

Quách Tĩnh đã giao đấu với Triệu Chí Kính, biết võ công của vị đạo sĩ này quả là cao cường, thì cả mừng, liền bảo Dương Quá hành lễ bái sư với Triệu Chí Kính, bản thân chàng cũng trịnh trọng cảm tạ.

Chàng lưu lại ở núi Chung Nam vài ngày, dặn dò Dương Quá thật tỉ mỉ, rồi mới cáo biệt mọi người, trở về Đào Hoa đảo.

Khuu Xứ Cơ nhớ lại hồi trước dạy võ công cho Dương Khang, để cho y sống trong nhung lụa ở vương phủ, cuối cùng y phạm phải sai lầm lớn, nghĩ thầm: "Xưa nay nghiêm sư xuất cao đồ, bồng đầu xuất hiếu tử (Thầy nghiêm trò mới giỏi, roi vọt con mới có hiếu). Lần này đối với Dương Quá phải quản giáo chặt chẽ, để thành bé khỏi lặp lại sai lầm của cha nó"; bèn gọi Dương Quá tới, nghiêm nghị giáo huấn một hồi, dặn nó khắc khổ luyện tập, vâng theo mọi giáo huấn của sư phụ, nhất thiết không được lười nhác.

Dương Quá phải ở lại trên núi Chung Nam, vốn đã không muốn chút nào, bây giờ tự dưng lại bị giáo huấn nghiêm khắc, trong lòng vô

cùng chán ngán, đành nuốt lệ vâng dạ, chờ lúc Khuu Xứ Cơ đi rồi, nó mới khóc òa lên. Bỗng nghe có tiếng nói lạnh lùng sau lưng:

- Sao, tổ sư gia nói điều gì không phải với ngươi hả?

Dương Quá giật mình nín khóc, ngoảnh đầu lại, thấy chính là sư phụ Triệu Chí Kính, thì nó vội buông xuôi tay, nói:

- Không ạ.

Triệu Chí Kính nói:

- Vậy tại sao ngươi lại khóc?

Dương Quá đáp:

- Đệ tử nhớ Quách bá bá quá ạ.

Triệu Chí Kính vừa rồi rõ ràng nghe Khuu sư bá nghiêm nghị giáo huấn thẳng bẻ, thế mà nó lại nói thác đi là nó nhớ Quách Tĩnh, thì trong bụng rất khó chịu, nghĩ thầm: “Thằng bé này mới một tí tuổi đầu mà đã giảo hoạt như thế, nếu không nghiêm trị, lớn lên làm sao uốn nắn?” Bèn nghiêm mặt quát:

- Ngươi dám nói dối sư phụ hả?

Dương Quá chính mắt thấy các đạo sĩ phái Toàn Chân bị Quách Tĩnh đánh cho tơi tả, lại thấy các vị đạo trưởng như Khuu Xứ Cơ bị bọn yêu tà Hoắc Đô dồn vào thế thua to, may nhờ có Quách Tĩnh kịp đến cứu viện, thì nó cho rằng các đạo sĩ này võ công toàn thuộc hạng bình thường. Đối với Khuu Xứ Cơ nó còn không phục chút nào, huống hồ đối với Triệu Chí Kính? Cũng tại Quách Tĩnh nhất thời sơ ý, không nói rõ cho nó biết, rằng võ công của phái Toàn Chân là võ học chính tông, hồi trước võ công của Vương Trùng Dương là đệ nhất thiên hạ, cao thủ các gia các phái không một ai địch nổi. Quách Tĩnh sợ dĩ thắng các đạo sĩ là bởi họ chưa luyện đến tuyệt đỉnh, chứ không phải do võ công phái Toàn Chân non kém. Dương Quá cho rằng vợ chồng Quách Tĩnh không muốn thu nhận nó làm đồ đệ, nên mới giao bừa cho người khác dạy võ cho nó, hơn nữa, chính mắt nó chứng kiến cảnh các đạo sĩ gãy kiếm, thua tơi bời, dẫu Quách Tĩnh có giải thích thế nào, nó cũng chẳng tin. Lúc này nó thấy sư phụ mặt mày khó coi, thì nghĩ thầm: “Ta bá người làm sư phụ, chẳng qua là chuyện bất đắc dĩ, giả dụ ta có luyện được võ công bằng người, thử hỏi có tác dụng quái gì? Chỉ là một cái bị thọt chứ gì? Đừng có hăm hăm với ta như vậy !” Nó bèn ngoảnh mặt đi, không trả lời.

Triệu Chí Kính cả giận, quát to hơn:

- Ta hỏi ngươi, ngươi dám không thưa hả?

Dương Quá nói:

- Sư phụ muốn đệ tử thừa sao thì đệ tử thừa vậy.

Triệu Chí Kính nghe nó nói hõn, thì không nén được giận, vẩy ngược bàn tay một cái, “bốp” một tiếng, Dương Quá bị một cái tát mạnh đỏ rát cả má; nó liền khóc tướng lên và bỏ chạy. Triệu Chí Kính đuổi theo túm lại, hỏi:

- Người chạy đi đâu?

Dương Quá nói:

- Mau buông ta ra, ta không thềm học võ của lão đâu!

Triệu Chí Kính càng tức, quát:

- Người nói gì hả, thằng lỏi con?

Dương Quá nổi khùng, đốp lại:

- Xú đạo sĩ, cầu đạo sĩ, mi có giỏi cứ đánh chết ta đi!

Thời bấy giờ, phận sự sư đồ rất được coi trọng; trong võ lâm, sư đồ y như cha con, sư phụ dẫu có muốn giết chết đệ tử, đệ tử cũng không dám chống lại. Đằng này Dương Quá dám mở miệng chửi lại sư tôn, quả là chuyện đại nghịch chưa từng thấy. Triệu Chí Kính giận tím mặt, vung chưởng đánh vào mặt nó. Dương Quá bỗng nhiên nhảy lên, ôm lấy cánh tay sư phụ, há mồm cắn chặt lấy ngón trở tay phải của Triệu Chí Kính.

Dương Quá từ khi được Âu Dương Phong truyền cho bí quyết nội công, ngấm ngấm tu luyện, cũng có được chút căn cơ. Triệu Chí Kính trong cơn giận dữ, lại nghĩ nó còn là đứa bé, nên không hề đề phòng, bị thằng bé ôm chặt cánh tay mà cắn ngón tay, giằng chưa ra. Ngạn ngữ có câu, mười ngón tay liền với tim, ngón tay bị đau là khổ sở nhất. Triệu Chí Kính đấm mạnh một quả vào vai Dương Quá, quát:

- Người muốn chết hả? Mau buông ra !

Dương Quá nổi điên, lúc này dù kề dao vào cổ nó, nó cũng không buông không nhả, lúc vai nó bị đau nhói, nó liền nghiến răng cắn mạnh, “cắc” một tiếng, Triệu Chí Kính kêu lên “Ồi chao !” ngón tay đã gãy xương. Quyển trái của Triệu Chí Kính giơ lên, đập xuống đỉnh đầu Dương Quá, khiến nó ngất đi, lão mới cạy hàm nó, rút được ngón tay ra, chỉ thấy cả ngón tay máu đầm đìa, xương ngón tay bị gãy, tuy có thể nối lại, nhưng từ nay cái ngón tay ấy sẽ kém hẳn, có phần tổn hại đến võ công. Triệu Chí Kính cả giận, đá vào người thằng bé mấy cái.

Triệu Chí Kính xé tay áo Dương Quá lấy một mảnh vải buộc vết thương lại, nhìn tứ phía, may không có ai cả; nghĩ bụng chuyện này mà để người ngoài biết, giang hồ loạn tin đi, bảo Triệu Chí Kính phái Toàn Chân bị tên đệ tử trẻ con cắn gãy xương ngón tay, thì thực là mất hết thể diện; bèn bưng một chậu nước lạnh tới vẩy vào mặt cho Dương Quá tỉnh lại.

Dương Quá vừa tỉnh, nó lại vùng vẫy đánh lại. Triệu Chí Kính túm lấy ngực nó, quát:

- Đồ súc sinh, ngươi quả thật không thiết sống nữa hả?

Dương Quá chửi lại:

- Cầu tặc, tên đạo sĩ thôi tha, đồ râu dê, để cho Quách bá bá ta đánh cho bò lê bò càng dưới đất mà xực cứt chó, mi là tên súc sinh thì có !

Triệu Chí Kính vung chưởng lên, lần này có phòng bị, Dương Quá làm sao có thể đánh lại và xông tới gần? Trong giây lát nó bị liên mấy cú đá lộn nhào. Triệu Chí Kính muốn đánh nó thế nào chẳng được, nhưng nghĩ nó rốt cuộc là đồ đệ của mình, nếu nặng tay quá, sư phụ sư bá hỏi tới biết ăn nói ra sao. Song Dương Quá cứ liều chết đánh lại, tựa hồ có mối thù không đội trời chung, tuy liên tiếp bị đòn đau, nó vẫn cứ lăn xả vào mà đấm đá.

Triệu Chí Kính đánh thẳng bé rồi, trong lòng hối hận, thấy nó tuy bị thương, song càng đánh càng hăng, cuối cùng không còn cách nào khác, đành điểm huyết ở sườn nó. Dương Quá nằm bất động dưới đất, ánh mắt đầy vẻ hần học. Triệu Chí Kính nói:

- Ngươi là một tên nghịch đồ, đã chịu hay chưa?

Dương Quá giương mắt nhìn, không hề có ý khuất phục. Triệu Chí Kính ngồi xuống một tảng đá, thở hổn hển. Tỷ võ quá chiêu với cao thủ, hồi lâu Triệu Chí Kính cũng chưa bao giờ thở hổn hển thế này; lần này chân tay thì không mệt, nhưng trong lòng thì chán ngán, giận dữ khó trấn tĩnh.

Một thầy một trò hần học nhìn nhau, Triệu Chí Kính vẫn chưa nghĩ ra cách trị thẳng bé ngõ nghịch hỗn xược, đang chán ngán, bỗng có tiếng chuông giống giả vang lên, triệu tập đệ tử toàn giáo. Triệu Chí Kính giật mình, nói với Dương Quá:

- Ngươi không ngõ nghịch nữa, thì ta tha cho ngươi.

Nói rồi đưa tay giải huyết cho nó.

Nào ngờ Dương Quá bật dậy, lại xông vào. Triệu Chí Kính lùi hai bước, giận quát:

- Ta không đánh người, người còn muốn gì?

Dương Quá hỏi:

- Từ nay lão còn đánh ta nữa hay thôi?

Triệu Chí Kính nghe tiếng chuông giục giã, không dám chậm trễ, đành nói:

- Nếu người ngoan ngoãn, ta đánh người làm gì?

Dương Quá nói:

- Thế thì được. Sư phụ, lão không đánh ta, ta sẽ gọi lão là sư phụ. Lão còn đánh ta một lần nữa, ta sẽ vĩnh viễn không chấp nhận lão.

Triệu Chí Kính đành cười khổ, gật đầu, nói:

- Chưởng giáo chiêu tập môn nhân, mau đi theo ta.

Thấy Dương Quá quần áo xộc xệch, mặt mày chỗ sưng chỗ tím, sợ người ngoài tra hỏi, Triệu Chí Kính sửa sang qua loa cho nó, rồi dắt tay nó chạy đến tập trung trước cung.

Lúc Triệu Chí Kính dẫn Dương Quá tới nơi, thì chúng đạo sĩ đã tề tựu. Mã Ngọc, Khuư Xứ Cơ, Vương Xứ Nhất ba vị ngồi quay mặt về phía mọi người. Mã Ngọc vỗ tay ba cái, nói to:

- Trường Sinh Chân Nhân và Thanh Tĩnh Tản Nhân từ Sơn Tây có báo tin về, rằng ở đó tình thế nguy ngập. Bồn tòa cùng hai vị sư đệ thương nghị, quyết định rằng Trường Xuân Chân Nhân và Ngọc Dương Chân Nhân dẫn theo mười đệ tử sáng mai sẽ đi cứu viện.

Các đạo sĩ nhìn nhau, người thì có vẻ kinh hãi, người thì hăng hái. Khuư Xứ Cơ liền gọi tên mười đệ tử nói:

- Các người lập tức thu xếp hành lý, sáng sớm mai cùng Ngọc Dương Chân Nhân và ta đi Sơn Tây. Thôi, giải tán.

Các đạo sĩ tản đi, bây giờ mới bàn tán, nói:

- Lý Mạc Sầu chẳng qua là một nữ nhân, thế mà Trường Sinh Tử Lưu sư thúc cũng không làm gì nổi mụ ta ư?

Có người nói:

- Thanh Tĩnh Tản Nhân Tôn sư thúc chẳng phải cũng là nữ nhân đó sao? Đủ thấy nữ nhân lắm người tài giỏi, chớ nên coi thường.

Có người nói:

- Khuư sư bá với Vương sư thúc đi chuyến này, chắc Lý Mạc Sầu

sẽ phải thúc thủ chịu trời thôi.

Khuu Xứ Cơ tới bên Triệu Chí Kính, nói:

- Ta cũng định đem ngươi đi, nhưng sợ chậm việc học hành của Quá nhi, nên không lấy ngươi đi theo nữa.

Thấy mặt mày Dương Quá có nhiều vết sây sát, bèn hỏi nó:

- Ngươi đánh nhau với ai vậy?

Triệu Chí Kính sợ sư bá biết sự tình, tất quở trách nặng, vội liên tiếp đưa mắt ra hiệu cho Dương Quá.

Dương Quá vốn đã có chủ ý, thấy Triệu Chí Kính lo cuống lên, thì vờ như không biết, cứ âm âm ừ ừ. Khuu Xứ Cơ giận hỏi:

- Kẻ nào đánh ngươi đến mức này? Rốt cuộc là ai có lỗi? Nói mau!

Triệu Chí Kính nghe giọng nói nghiêm khắc của sư bá, thì càng cuống lên.

Dương Quá nói:

- Không phải đánh nhau, mà là đệ tử bị ngã chỗ dốc núi.

Khuu Xứ Cơ không tin, bực hỏi:

- Ngươi nói dối. Đang đứng sao lại bị ngã? Vết thương trên mặt ngươi cũng không phải do bị ngã.

Dương Quá nói:

- Ban nãy sư tổ gia giáo huấn đệ tử phải chịu khó học nghệ...

Khuu Xứ Cơ nói:

- Phải, rồi sao?

Dương Quá nói:

- Sau khi sư tổ gia đi rồi, đệ tử nghĩ giáo huấn của sư tổ gia rất đúng, từ nay đệ tử phải cố gắng hết sức để khỏi phụ kỳ vọng của sư tổ gia.

Nghe mấy câu hoa ngôn xảo ngữ ấy, sắc mặt của Khuu Xứ Cơ dịu lại, ừ một tiếng. Dương Quá nói tiếp:

- Nào ngờ bỗng nhiên có một con chó điên ở đâu chạy đến, chẳng nói chẳng rằng xông vào cắn, đệ tử đá đuổi nó đi, con chó điên càng lúc càng hung hăng. Đệ tử đành quay người bỏ chạy, vì không cẩn thận, bị trượt chân ngã xuống dốc núi. May có sư phụ của đệ tử tới, cứu được đệ tử.

Khuu Xứ Cơ bán tín bán nghi, đưa mắt nhìn Triệu Chí Kính, ngụ ý hỏi những lời vừa rồi của thằng bé là thật hay không. Triệu Chí

Kính cả giận, nghĩ thầm: “Thằng khốn, tên tiểu tử thói tha, người dám chửi ta là con chó điên”, nhưng trong tình thế này đành cho qua chuyện, nên gật đầu nói:

- Là đệ tử cứu nó lên ạ.

Khưu Xứ Cơ bấy giờ mới tin, nói:

- Sau khi ta đi, người hãy truyền thụ huyền công bản môn cho nó, cứ mười ngày sẽ do sư bá chưởng giáo phúc tra một lần, chỉ điểm yếu quyết.

Triệu Chí Kính chẳng muốn chút nào, nhưng lời sư bá sao dám cãi, đành cúi mình đáp ứng. Dương Quá lúc này vừa buộc được sư phụ tự nhận là con chó điên thì quá thích thú, không để ý nghe lời nói của Khưu sư tổ.

Chờ Khưu Xứ Cơ đi xa mười mấy bước rồi, Triệu Chí Kính lửa giận bốc lên, không kìm nổi, lại giơ tay định đánh xuống đầu Dương Quá. Dương Quá gọi to:

- Khưu sư tổ !

Khưu Xứ Cơ ngạc nhiên ngoảnh lại, hỏi:

- Gì vậy?

Bàn tay của Triệu Chí Kính giơ lên lưng chừng, không dám đánh xuống, y đành miễn cưỡng đưa lại gãi gãi đầu tóc của mình. Dương Quá chạy về phía Khưu Xứ Cơ, nói:

- Sư tổ gia đi rồi, đệ tử không có ai bênh vực, ở đây có nhiều vị sư bá sư thúc muốn đánh chửi đệ tử.

Khưu Xứ Cơ nghiêm mặt, quát:

- Nói bậy. Làm gì có chuyện đó?

Bề ngoài nghiêm nghị, nhưng nội tâm thì Khưu Xứ Cơ rất hiền từ, nghĩ thằng bé mồ côi đáng thương, bèn nói:

- Chí Kính, người hãy săn sóc tử tế thằng bé này, nếu có xảy ra chuyện gì, ta về sẽ hỏi tội người đó.

Triệu Chí Kính lại đành đáp ứng.

Tối hôm đó sau bữa ăn, Dương Quá thông thả đi tới tịnh thất của sư phụ, gọi:

- Sư phụ?

Giờ là lúc truyền thụ võ công. Triệu Chí Kính đã ngồi xếp chân bằng tròn từ lâu trên giường, nghĩ thầm: “Thằng nhỏ này quá ư ương ngạnh, đã thành con ngựa bất kham; sau này võ công cao cường, thì

ai có thể chế ngự được nó? Nhưng Khu sư bá và sư phụ dặn ta dạy võ công cho nó, ta đâu có thể trái lời”. Nghĩ mãi vẫn chưa biết nên làm thế nào, thấy Dương Quá thông thả bước tới, ánh mắt láo liên, dáng điệu nửa như cười cợt, thì Triệu Chí Kính càng tức giận, bỗng nhiên nghĩ ra: “Có cách rồi, nó chưa biết tí gì về công phu bản môn, ta chỉ truyền thụ khẩu quyết huyền công cho nó, chứ không dạy nó phép tu luyện. Dầu nó thuộc lòng mấy trăm câu ca quyết, cũng chẳng ích gì. Nếu sư bá, sư phụ hỏi đến, ta sẽ bảo nó không chịu dụng công”. Chủ ý đã định, Triệu Chí Kính bèn dụi dằm nói:

- Quá nhi, lại đây nào.

Dương Quá hỏi:

- Sư phụ có đánh hay không đấy?

Triệu Chí Kính nói:

- Ta truyền công phu cho ngươi, chứ đánh ngươi làm gì?

Dương Quá thấy thần tình của Triệu Chí Kính thật ngoài dự liệu, bèn từ từ lại gần, trong bụng sẵn sàng đề phòng, sợ sư phụ có ngụ ý gì chẳng. Triệu Chí Kính thấy hết, nhưng giả như không biết, nói:

- Công phu của phái Toàn Chân là luyện từ trong ra ngoài, không như công phu ngoại gia luyện từ ngoài vào trong. Bây giờ ta truyền cho ngươi tâm pháp bản môn, ngươi phải nhớ cho kỹ.

Rồi đọc khẩu quyết nội công nhập môn của phái Toàn Chân một lượt. Dương Quá chỉ nghe một lần là thuộc. Nó nghĩ thầm: “Con dê già râu dài này căm ghét ta, lẽ nào lão chịu truyền công phu thật sự cho ta kia chứ? Chắc lão sẽ dạy ta mấy câu khẩu quyết giả vô dụng đấy thôi”. Lát sau, nó giả bộ quên, hỏi lại Triệu Chí Kính. Triệu Chí Kính đọc lại đúng như lần trước. Hôm sau, Dương Quá lại tái vấn sư phụ, nghe sư phụ đọc đúng như hôm qua, nó mới tin là không phải khẩu quyết giả.

Cứ thế mười ngày, Triệu Chí Kính chỉ truyền thụ khẩu quyết, còn cách tu luyện thực tế ra sao, thì y không nói một lời. Ngày thứ mười, Triệu Chí Kính dẫn Dương Quá lên gặp Mã Ngọc, bảo rằng đã truyền thụ tâm pháp bản môn, rồi bảo Dương Quá đọc cho sư tổ chứng giáo nghe.

Dương Quá đọc một mạch từ đầu chí cuối, không sai một chữ. Mã Ngọc cả mừng, luôn miệng khen thẳng nhỏ thông minh. Mã Ngọc là đạo sĩ đôn hậu khiêm nhường, lòng dạ quân tử, đâu nghĩ đến việc Triệu Chí Kính có ngụ ý.

Hết hạ sang thu, hết thu sang đông, thấm thoát đã mấy tháng, Dương Quá nhớ nằm lòng bao nhiêu là khẩu quyết, nhưng công phu thực tế thì chẳng học được tí gì, nói về nội công võ nghệ, nó chẳng khác gì khi mới lên núi. Hồi đầu chỉ học khẩu quyết, Dương Quá biết là sư phụ không chịu dạy võ tử tế cho nó, nó cũng chẳng nghĩ ra cách gì. Thấy sư tổ chuồng giáo Mã Ngọc hiền lành, có mách với Mã Ngọc, Mã Ngọc cũng chỉ trách cứ Triệu Chí Kính vài câu là cùng; e rằng lão dê già râu dài tìm cách hành hạ nó, đành chờ Khưu sư tổ về sẽ hay. Nhưng dăm tháng rồi vẫn không thấy Khưu sư tổ trở về. Hơn nữa, đối với võ công của phái Toàn Chân, Dương Quá vốn coi thường, học cũng được mà không học cũng chẳng sao, có điều là bị Triệu Chí Kính lừa dối như thế, trong bụng nó ngày càng căm hận, ngoài mặt vẫn giả bộ vâng lời. Triệu Chí Kính thâm đắc ý, nghĩ bụng: “Mi hỗn hào với sư phụ, để xem ai bị thiệt?”

Chẳng mấy chốc tới tháng Chạp. Theo môn qui của phái Toàn Chân truyền từ thời Vương Trùng Dương, mỗi năm ba ngày cuối tháng Chạp các đệ tử môn hạ đều so tài với nhau, kiểm tra sự tiến bộ của từng người sau một năm luyện tập. Các đệ tử thấy ngày so tài sắp đến, đều miệt mài luyện tập.

Hôm ấy môn hạ đệ tử của Toàn Chân Thất Tử chia nhau thành bảy nhóm so tài. Các đồ tử đồ tôn của Mã Ngọc thành một nhóm. Các đồ tử đồ tôn của Khưu Xứ Cơ của Vương Xứ Nhất, đều thành một nhóm. Đàm Xứ Đoan tuy đã chết, song các đồ tử đồ tôn của họ Đàm vẫn rất mạnh. Mã Ngọc, Khưu Xứ Cơ nghĩ họ Đàm mất sớm, dành ưu ái nhiều hơn cho các đệ tử của họ Đàm, nên các dịp so tài cuối năm, các đệ tử đó cũng không thua kém gì đệ tử của sáu vị còn lại. Năm nay cung Trùng Dương gặp họa, trên dưới phái Toàn Chân đều nghĩ, phái Toàn Chân tuy được tôn là võ học chính tông trong thiên hạ, nhưng các môn phái khác trong võ lâm ngày càng có nhiều cao thủ xuất hiện, uy danh của phái Toàn Chân bị lung lay, nên ai nấy chịu khó tu luyện hơn hẳn mọi năm.

Giáo phái Toàn Chân do Vương Trùng Dương khai sáng. Vương Trùng Dương là tổ sư sáng lập. Toàn Chân Thất Tử (Mã Ngọc, Khưu Xứ Cơ...) là đệ tử thân truyền của Vương Trùng Dương, thuộc đời thứ hai. Triệu Chí Kính, Doãn Chí Bình, Trình Dao Ca là môn đồ của Thất Tử, thuộc đời thứ ba. Dương Quá là đệ tử thuộc đời thứ tư. Chiều nay, các đệ tử của Ngọc Dương Tử như Triệu Chí Kính, Thôi Chí Phương ... tề tựu ở một sân bãi góc đông nam để so tài. Vương Xứ

Nhất đi vắng, việc so tài do đại đệ tử Triệu Chí Kính chủ trì. Các đệ tử đời thứ tư hoặc diễn quyền cước, hoặc sử đao thương, hoặc phóng ám khí, hoặc hiển nội công, đều do Triệu Chí Kính phân định thứ tự.

Dương Quá nhập môn muộn nhất, xếp sau cùng, thấy không ít tiểu đạo sĩ hoặc thiếu niên tục gia võ nghệ thành thạo, ai nấy có sở trường của mình, thì nó đã chẳng ngưỡng mộ, lại còn ôm lòng căm giận. Triệu Chí Kính thấy nó luôn tỏ vẻ bất bình, bèn có ý để nó lộ cái xấu ra, chờ hai tiểu đạo sĩ đấu khí giới với nhau xong, liền gọi to:

- Dương Quá bước ra !

Dương Quá ngẩn người, nghĩ thầm: “Lão chưa truyền cho ta chút võ nghệ gì, gọi ta ra làm chi?” Triệu Chí Kính lại gọi:

- Dương Quá, ngươi có nghe thấy hay không vậy? Mau bước ra !

Dương Quá đành tiến ra, cúi mình, nói:

- Đệ tử Dương Quá, tham kiến sư phụ !

Môn hạ phái Toàn Chân phần lớn là đạo sĩ, song cũng có không ít đệ tử tục gia như Dương Quá, vẫn hành lễ theo lối tục gia.

Triệu Chí Kính chỉ một tiểu đạo sĩ vừa thắng trong cuộc tỷ võ, nói:

- Nó cũng suýt soát tuổi ngươi, ngươi hãy tỷ thí với nó.

Dương Quá nói:

- Đệ tử không biết tí võ nghệ nào, làm sao có thể tỷ thí với sư huynh?

Triệu Chí Kính giận nói:

- Ta đã truyền thụ công phu cho ngươi cả nửa năm trời, sao lại bảo rằng không biết tí võ nghệ nào? Trong nửa năm ấy ngươi làm trò gì?

Dương Quá không biết trả lời ra sao, cúi đầu im lặng. Triệu Chí Kính nói:

- Ngươi lười nhác, ham chơi, không chịu dụng công, quyền cước tự nhiên lúng túng. Ta hỏi ngươi, sau hai câu “Tu chân hoạt kế hữu hà bằng? Tâm tử quần tình niệm bất sinh” (Tu luyện cuộc sống thật dựa vào cái gì? Để lòng chết đi, mọi ý nghĩ hết sinh ra) tiếp đến câu gì? Dương Quá nói:

- “Tinh khí sung dụng công hành cụ, Linh quang chiếu diệu mãn thần kinh” (Tinh khí đầy đủ thì thành công, ánh sáng linh thiêng soi rọi tâm thần).

Triệu Chí Kính nói:

- Đúng lắm, ta lại hỏi ngươi, sau hai câu “Bí ngữ sư truyền ngộ bản sơ, Lai thời vô khiếm khứ vô dư (Lời dạy bí truyền của sư phụ nói hiểu ra, đến khi sử dụng đến không thiếu không thừa) là câu gì?

Dương Quá đáp:

- Lịch niên trần cấu khi ma tận, Thiên thể linh minh diệu thái hư (Lau sạch bụi trần bao năm, cả tinh thần trong cơ thể tỏa sáng đến vô cùng).

Triệu Chí Kính mỉm cười, nói:

- Hay lắm, không sai một chữ. Ngươi cứ việc dùng mấy câu pháp môn ấy mà tử thí với sư huynh.

Dương Quá lại ngần ra, nói:

- Đệ tử không biết mà.

Triệu Chí Kính trong bụng đắc ý, ngoài mặt lại giả bộ cả giận, quát:

- Ngươi chỉ học thuộc khẩu quyết, chẳng chịu luyện công, bây giờ một mực chối từ, mau tử thí đi.

Mấy câu khẩu quyết kia tuy là yếu chỉ tu luyện nội công, dạy người thu tâm tức niệm, luyện tinh dưỡng khí; nhưng mỗi câu đều phối hợp với vài chiêu quyền cước, gộp lại sẽ thành một môn quyền pháp nhập môn đơn giản của phái Toàn Chân. Các đạo sĩ chính tai nghe Dương Quá đọc thuộc lâu lâu, không sai một chữ, nhưng thấy thằng bé lâm chiến lại run sợ, người tốt bụng thì nói lời khích lệ, kẻ xấu bụng thì buông lời châm biếm. Các đệ tử phái Toàn Chân phần đông đều là người lương thiện, nhưng vì Quách Tĩnh hôm lên núi Chung Nam đã đánh cho họ một trận đại bại, đắc tội với nhiều người, nên có một số đạo sĩ giận cá chém thớt, giận lây Dương Quá, chỉ mong nó gặp chuyện này chuyện nọ, tuy chưa hẳn là ác ý, nhưng bớt được chút ấm ức trong lòng thì cũng là chuyện thường tình.

Dương Quá thấy mọi người thúc giục, vài người còn lạnh lùng châm biếm, thì nổi giận, nghĩ thầm: “Thì hôm nay ta liều mạng với các ngươi một phen”, bèn nhảy vào vòng, múa hai tay, tấn công tới tấp gã tiểu đạo sĩ kia. Gã tiểu đạo sĩ kia thấy nó vừa nhảy vào chẳng hề hành lễ, cũng không khiêm tốn cầu giáo theo đúng môn qui, đã đâm đá như một kẻ điên, thì rất đổi kinh ngạc, cứ liên tiếp thoái lui. Dương Quá sớm đã bất cần sống chết, cứ xông tới tấn công. Gã tiểu đạo sĩ kia đã lùi mấy bước, thấy hạ bàn của Dương Quá sơ hở, bèn

ngiêng người gạt chân một cái sử chiêu “Phong tảo diệp lạc”, gạt vào chân Dương Quá. Dương Quá không biết cách tránh, đứng không vững, ngã sấp mặt xuống, chảy cả máu mũi.

Các đạo sĩ đứng ngoài thấy Dương Quá ngã đau, có kẻ cười ồ. Dương Quá bò dậy, cũng chẳng buồn lau máu mũi, cúi đầu xông tới phía tiểu đạo sĩ kia. Tiểu đạo sĩ kia thấy nó hung hăng quá, vội né sang bên. Dương Quá xuất chiêu chẳng theo pháp độ gì hết, nó giơ cả hai tay ôm lấy chân trái đối phương. Tiểu đạo sĩ hữu chưởng giáng ngay xuống vai nó; chiêu “Khi ma trần cấu” này vốn dùng để hóa giải khi hạ bàn bị tập kích, nhưng Dương Quá ở Đào Hoa đảo chưa học võ nghệ, ở cung Trùng Dương cũng không được truyền thụ công phu thực dụng, nên không hiểu gì về chiêu số của đối phương, chỉ nghe “bộp” một cái, vai đã trúng đòn khá nặng, đau thấu xương. Nó càng thua càng hung hăng, dùng đầu húc luôn vào đùi phải của đối phương, tiểu đạo sĩ kia đứng không vững, ngã ngửa xuống đất. Dương Quá vung nắm đấm đánh thẳng xuống đầu tiểu đạo sĩ.

Tiểu đạo sĩ kia đang bại nhưng cầu thắng, thúc cùi chỏ lên ngực Dương Quá, thừa lúc nó đau đớn, đã bật ngay dậy, thừa thế đẩy một cái khiến Dương Quá ngã liền, chính là chiêu “Vô khiếm vô dư”, rồi cúi đầu, nói:

- Dương sư đệ khiêm nhượng !

Đồng môn so tài, một khi đã phân rõ thắng bại thì phải dừng tay; nào ngờ Dương Quá cứ như con hổ điên cuồng lao tới; vài ba chiêu đã lại bị đánh ngã, nhưng nó càng đánh càng hung dữ, quyền cước cũng càng lúc càng nhanh hơn.

Triệu Chí Kính gọi:

- Dương Quá, người thua từ lâu rồi, còn tử thí gì nữa?

Dương Quá không thèm đếm xỉa, cứ thế xông tới. Các đạo sĩ lúc đầu còn thấy tức cười, nghĩ thầm: “Sao phái Toàn Chân ta lại có đứa đánh đấm ngu xuẩn như thế?” Sau thấy nó nhắm mắt liều mạng, chỉ sợ tai họa, vội can:

- Thôi, thôi, dừng lại đi, sư huynh sư đệ đấu thử, đừng có đánh thật.

Đấu thêm một hồi, tiểu đạo sĩ kia đã có ý khiếp hãi, chỉ né tránh, không dám để nó tới gần. Tục ngữ có câu “Một người liều mạng, vạn người khó đương”. Dương Quá ở núi Chung Nam đã tích oán khí hơn nửa năm trời, lúc này có dịp phát tiết ra hết. Gã tiểu đạo sĩ kia tuy võ

công hơn hẳn Dương Quá, nhưng không hề có ý chí quyết đấu hăng say như nó; thấy không địch nổi, đành cứ thế chạy quanh. Dương Quá đuổi theo sau, nhấc:

- Tên đạo sĩ thôi tha, mi đánh được ta rồi, định bỏ chạy hả?

Lúc này mười người đứng ngoài thì tám chín là đạo sĩ nghe nó chửi loạn hết “đạo sĩ thôi tha”, lại “đạo sĩ khốn kiếp”, thì vừa giận vừa tức cười, ai ai cũng nói:

- Tên tiểu tử này phải quản giáo ra trò mới được.

Gã tiểu đạo sĩ kia bị đuổi gấp, hốt hoảng gọi to:

- Sư phụ, sư phụ!...

Mong Triệu Chí Kính lên tiếng bảo ngừng. Triệu Chí Kính quát liền mấy lần, Dương Quá vẫn bất chấp.

Giữa lúc ấy, trong số người đứng ngoài có một đạo sĩ béo mập quát to, bước ra, thộp gáy Dương Quá, nhấc bổng lên, rồi bộp bộp bộp ba tiếng, giáng liền ba cái tát mạnh, khiến một bên má của nó lập tức sưng đỏ lên. Dương Quá bị người kia tát cho tối tăm mặt mày, nhìn lại, thì ra đó chính là Lộc Thanh Đốc, đạo sĩ có oán thù tới nó. Hôm Dương Quá lên núi, Lộc Thanh Đốc bị nó đẩy vào cảnh suýt chết cháy, sau đó bị sư huynh sư đệ châm chọc, bảo y bản lĩnh còn thua cả một thằng nhóc con. Gã ôm hận trong lòng, hôm nay thấy Dương Quá làm loạn thế này thì hết nhịn nổi, bèn bước ra động thủ.

Dương Quá vốn quyết đấu, thấy Lộc Thanh Đốc, càng không sợ gì; có điều là đang bị gã tóm gáy nhấc lên, không làm gì được. Lộc Thanh Đốc cười gằn, lại bộp bộp bộp tát thêm ba cái, nói:

- Mi không vâng lệnh sư phụ, là tên phản đồ của bản môn, ai cũng có quyền đánh mi.

Nói rồi lại giơ tay định đánh tiếp.

Sư đệ của Triệu Chí Kính là Thôi Chí Phương thấy Dương Quá khi xuất thủ hình như không biết chút công phu gì của bản môn, vốn biết Triệu Chí Kính tâm địa hẹp hòi, e rằng bên trong có ý gì khác, giờ thấy Lộc Thanh Đốc ra tay quá mạnh, sợ sẽ đả thương Dương Quá, bèn quát:

- Thanh Đốc, dừng tay !

Lộc Thanh Đốc nghe tiếng quát của sư thúc, tuy không muốn, vẫn phải thả Dương Quá xuống, nói:

- Sư thúc có điều chưa biết, tên tiểu tử này vô cùng xảo hoạt, nếu

không nghiêm khắc giáo huấn, e rằng bản giáo không còn qui củ gì nữa.

Thôi Chí Phương không thèm để ý đến Lộc Thanh Đốc, bước tới trước mặt Dương Quá, thấy hai má nó sưng lên, mũi miệng dính máu, thần tình rất đáng thương, bèn dịu giọng nói:

- Dương Quá, sư phụ ngươi đã dạy ngươi võ nghệ, sao ngươi không dụng công luyện tập, lại đâm đá sư huynh loạn xạ lên như thế?

Dương Quá hậm hực nói:

- Sư phụ cái gì lão ta? Lão ta chẳng dạy chút võ công nào cả.

Thôi Chí Phương nói:

- Ta nghe ngươi đọc khẩu quyết thuộc lâu lâu, không sai một chữ kia mà.

Dương Quá nghĩ đến Hoàng Dung ở Đào Hoa đảo dạy nó đọc thuộc lòng tứ thư ngũ kinh; những kinh thư mà Triệu Chí Kính dạy nó ở đây cũng chẳng dính dáng gì tới võ công, bèn nói:

- Ta chẳng muốn thi đỗ trạng nguyên, học thuộc mấy thứ ấy có ích lợi gì?

Thôi Chí Phương giả bộ nổi giận, muốn thử xem có đúng là nó không biết chút võ công nào của bản môn hay chẳng, bèn nghiêm mặt nói:

- Sao ngươi có thể nói năng vô lễ với tôn trưởng như vậy?

Rồi giơ tay đẩy vào vai nó một cái.

Thôi Chí Phương là một cao thủ trong số đệ tử đời thứ ba của phái Toàn Chân, võ công tuy chưa bằng Triệu Chí Kính, Doãn Chí Bình, song nội ngoại kiêm tu, công lực khá tinh thâm. Cú đẩy vừa rồi, Thôi Chí Phương dùng lực có tính toán, tay vừa chạm vai, cảm thấy vai Dương Quá hơi nghiêng, nội lực tự sinh, đẩy lực của Thôi Chí Phương lại non nửa, tuy nó lão đảo vài bước, nhưng không bị ngã. Thôi Chí Phương kinh ngạc, lòng đầy nghi vấn, nghĩ thầm: “Nó còn nhỏ tuổi, nhập môn chỉ mới nửa năm, làm sao lại có công lực như thế? Nó đã có nội lực như vậy, trong cuộc tỷ thí vừa rồi không thể nào lại đâm đá lung tung vậy được, không lẽ quả thật có sự giả trá?” Thôi Chí Phương đâu biết rằng Dương Quá đã tu tập nội công theo cách Âu Dương Phong truyền thụ, có tiến bộ rõ rệt. Tu luyện nội công theo phái Bạch Đà sơn rất dễ dàng, tiến triển cực nhanh, không như nội công phái Toàn Chân cầu căn cơ thực tế. Luyện tập trong mười năm đầu, công lực của đệ tử phái Bạch Đà sơn tiến triển nhanh hơn hẳn

đệ tử phái Toàn Chân. Nội công của hai phái vốn khác hẳn nhau, Thôi Chí Phương tùy thủ đẩy một cái như thế, dĩ nhiên khó lòng phân biệt sự khác nhau đó.

Dương Quá bị đẩy, cảm thấy ngực khó thở, chỉ biết là Thôi Chí Phương ra tay đánh nó. Lúc này nó chẳng còn sợ trời sợ đất gì hết, dù là chính Khưu Xứ Cơ tới đây nó cũng xông tới động thủ, thử hỏi nó sợ gì Thôi Chí Phương với chả Thôi Chí Viên? (phương viên: vòng tròn). Nó bèn cúi đầu húc thẳng vào bụng dưới của Thôi Chí Phương. Thôi Chí Phương chẳng buồn bấn tay với một đứa bé, y mỉm cười, né tránh một cái, nhất định muốn biết công phu thật của Dương Quá, nên nói:

- Thanh Đốc, ngươi hãy quá chiều với Dương sư đệ, chú ý có chừng mực thôi, đừng quá nặng tay !

Lộc Thanh Đốc chỉ chờ có thế, lập tức sấn tới trước mặt Dương Quá, tả chưởng đánh dứ, Dương Quá né người sang bên phải, Lộc Thanh Đốc hữu chưởng tung ra, chiêu “Hổ môn thủ” này kinh lực không nhỏ, “bộp” một cái, trúng ngực Dương Quá. Nếu Dương Quá không từng luyện qua nội công theo phái Bạch Đà sơn, thì phải hộc máu mồm ra rồi. Tuy không bị thế, nhưng ngực nó cũng đau ghê gớm, mặt trắng bệch đi. Lộc Thanh Đốc thấy một chưởng chưa đánh ngã Dương Quá, cũng thâm lấy làm lạ, hữu quyền lại đánh vào mặt. Dương Quá giơ cánh tay ra đỡ, khổ nỗi nó không hiểu gì quyền lý, không biết cách hóa giải đơn giản nhất, hữu quyền của Lộc Thanh Đốc dẫn xéo đi, tả quyền phóng nhanh ra, “hự” một tiếng, trúng vào bụng dưới của Dương Quá, khiến nó đau oằn cả người lại. Lộc Thanh Đốc hạ thủ không dung tình, cạnh bàn tay phải lại chém ngay xuống gáy, tựa hồ y muốn đánh cho đối phương phải ngất đi luôn để trả mối thù ngày nào. Ai ngờ thân hình Dương Quá chỉ lão đảo vài cái, rồi lại đứng vững, chỉ thấy mặt mũi tối tăm, không còn khả năng đánh lại.

Thôi Chí Phương lúc này đã biết đích xác là Dương Quá không hề biết võ công, bèn gọi:

- Thanh Đốc, dừng tay !

Lộc Thanh Đốc nói với Dương Quá:

- Tên tiểu tử thói tha, mi đã phục ta hay chưa?

Dương Quá chửi:

- Tên đạo sĩ khốn kiếp, sẽ có ngày ta giết ngươi!

Lộc Thanh Đốc cả giận, hai quyền liên tiếp đánh vào sống mũi Dương Quá. Dương Quá thấy trời đất tối sầm, lão đảo sắp ngã, không

biết tại sao đột nhiên có một luồng khí nóng bốc thẳng lên từ đan điền, mắt thấy quyền thứ ba của Lộc Thanh Đốc lại đánh tới mặt, chẳng còn cách gì né tránh, thì tự dưng hai gối khép lại, miệng quát một tiếng, một chưởng đẩy ra, trúng vào bụng dưới của Lộc Thanh Đốc. Chỉ thấy thân hình béo mập của Lộc Thanh Đốc bỗng bay ngang, kéo theo một lớp bụi đất, bắn ra xa hơn một trượng, nằm thẳng cẳng bất động.

Các đạo sĩ đứng ngoài thấy Lộc Thanh Đốc cật lớn hiệp bé, đánh Dương Quá hơi ác, đều tỏ ý bất bình. Bậc trưởng bối, trừ Triệu Chí Kính, đều lên tiếng ngăn cản, nào ngờ sự việc biến đổi kỳ lạ, Lộc Thanh Đốc rút cuộc lại bị chưởng lực của Dương Quá đánh ngã, nằm thẳng cẳng bất động, thì ai nấy kinh ngạc, cùng chạy lại xem sao.

Thứ nội lực “Cáp mô công” này Dương Quá vốn chưa biết cách sử dụng, chỉ là trong lúc nguy cấp liều mạng, tự nhiên nó lại phát ra, lần thứ nhất ở Đào Hoa đảo, nó đánh cho Võ Tu Văn ngất lịm; mấy tháng sau, nội lực đã tăng tiến, sự cảm hận của nó đối với Lộc Thanh Đốc càng sâu xa hơn so với huynh đệ họ Võ, kinh lực do tâm sinh, cuối cùng đánh cho đối phương bắn văng ra xa. Chỉ nghe các đạo sĩ kêu loạn lên:

- Ôi chao, hỏng rồi, chết rồi !
- Tắt thở rồi, chắc là vỡ nội tạng !
- Mau bấm báo tổ sư chưởng giáo !

Dương Quá biết là mình đã gây đại họa, nhân lúc hỗn loạn, cũng chẳng kịp nghĩ ngợi gì, nó cắm đầu chạy.

Các đạo sĩ mãi xem Lộc Thanh Đốc sống chết ra sao, nên không ai lưu tâm đến việc Dương Quá bỏ chạy.

Triệu Chí Kính thấy Lộc Thanh Đốc hai mắt trợn ngược, chưa rõ sống chết thế nào, vừa kinh hãi vừa tức giận, gọi to:

- Dương Quá, Dương Quá, người học thứ yếu pháp gì vậy hả?

Y võ công tuy cao, nhưng trưởng thành ở trong cung Trùng Dương, kiến văn hạn hẹp, không biết đó là thủ pháp “Cáp mô công”. Y gọi mấy lần, không thấy Dương Quá trả lời. Các đạo sĩ ngoảnh cả lại, thì đã không thấy bóng dáng Dương Quá đâu nữa. Triệu Chí Kính liền truyền lệnh cho mọi người chia nhau truy nã, thiết tưởng một thằng bé trong giây lát làm sao có thể trốn đi đâu được?

Dương Quá cắm đầu chạy, cứ chọn những chỗ nhiều bụi cây mà lao đến; chạy một hồi, nó nghe thoát tiên ở sau lưng, rồi ở bốn phía,

vang lên tiếng gọi:

- Dương Quá, Dương Quá, mau ra đây?

Nó càng hoảng, càng chạy loạn lên, đột nhiên trước mặt có bóng một đạo sĩ, người ấy đã trông thấy nó, đang chạy lại. Dương Quá vội quay mình, thì phía tây cũng có một đạo sĩ khác, nói:

- Đây rồi, nó đây rồi!

Dương Quá vội thụp người xuống, chui đại qua một bụi cây. Đạo sĩ kia thân hình cao to, chui qua không lọt, đành đi vòng bụi cây để tìm, thì Dương Quá đã chạy mất rồi.

Dương Quá chui qua bụi cây, cứ thế chạy thẳng một hồi, nghe tiếng người xa dần, nó vẫn chưa dám dừng chân. Nó tránh mọi đường đi, toàn đạp cỏ mà chạy, đến khi toàn thân mỏi nhừ, cơ hồ không còn sức cựa quậy, nó mới ngồi bệt xuống một hòn đá mà nghỉ. Nghỉ một lúc, nó tự nhủ: “Phải trốn thôi, trốn mau thôi!”. Nhưng hai chân nó tưởng như nặng ngàn cân, cố đứng lên vẫn không được. Bỗng nó nghe sau lưng có tiếng cười hi hi, nó giật mình, ngoảnh lại, tim như muốn nhảy ra khỏi lồng ngực, nhìn thấy một đạo sĩ đang trợn mắt nhìn nó, người kia có bộ râu dài, chính là Triệu Chí Kính.

Đôi bên gườm gườm nhìn nhau, trong giây lát cả hai cùng bất động. Dương Quá đột nhiên kêu to, quay người bỏ chạy. Triệu Chí Kính đuổi theo, giơ tay chộp sau lưng. Dương Quá cúi gập về phía trước, cách được vài tấc, suýt nữa thì bị tóm. Nó tiện thể nhặt một hòn đá, ném về phía sau. Triệu Chí Kính né người tránh, đuổi nhanh hơn, khoảng cách đôi bên ngắn dần. Dương Quá chạy như điên mười bước nữa, bỗng thấy trước mặt là một cái khe sâu; chẳng còn đường nào khác, cũng không biết dưới kia là thâm cốc hay sơn khê, không kịp nghĩ ngợi gì hết, nó lăn đại xuống.

Triệu Chí Kính tới bên mép khe, nhìn xuống bên dưới, thấy Dương Quá lăn xuống theo vách cỏ xanh, bên dưới là một cánh rừng. Từ chỗ này xuống dưới đó khoảng cách phải bảy, tám trượng, Triệu Chí Kính không dám lăn theo, mà chạy đường vòng để xuống dưới đó, dần theo vết cỏ rạp mà Dương Quá để lại, tiến vào cánh rừng, một quãng sau thì không còn dấu vết gì nữa; rừng cây càng lúc càng dày, che hết cả ánh sáng mặt trời. Triệu Chí Kính đi thêm hơn chục trượng, sức nhớ đây là khu vực “Hoạt tử nhân mộ” chốn cựu cư của Trùng Dương tổ sư năm xưa, bốn phía đã có nghiêm qui, bất cứ ai cũng không được xâm nhập. Nhưng để cho Dương Quá trốn thoát vào

đấy, thì Triệu Chí Kính không cam lòng, bèn lớn tiếng gọi:

- Dương Quá, Dương Quá, mau ra đi?

Gọi mấy lần, cánh rừng vẫn tĩnh lặng như tờ. Triệu Chí Kính đánh bạo tiến thêm vài bước, trong bóng tranh tối tranh sáng, thấy có một tấm bia đá, cúi nhìn, tấm bia khắc bốn chữ “Người ngoài đừng bước”. Triệu Chí Kính do dự, cất tiếng gọi to:

- Tên tiểu tặc Dương Quá, nếu không chịu ra, ta mà bắt được sẽ đập chết ngươi !

Tiếng quát vừa dứt, từ trong rừng bỗng nghe có tiếng vo vo lạ tai, rồi một bầy ong trắng từ các kẽ lá bay ào ào tới.

Triệu Chí Kính cả kinh, vung tay áo đuổi bầy ong. Y nội lực thâm hậu, luồng kinh lực tạo ra từ ống tay áo vốn không nhỏ, nhưng vung vẩy được mấy cái, thì bầy ong tản làm hai bọn, một bọn tấn công phía trước mặt, một bọn thì ào tới từ phía sau gáy. Triệu Chí Kính càng kinh hãi không dám chậm trễ, hai tay áo cứ phát như bay, bảo vệ toàn thân. Bầy ong tản ra bu vào trên dưới, tứ diện bát phương dồn dập tấn công. Triệu Chí Kính không dám chống đỡ nữa, dùng tay áo che đầu che mặt, chạy ra khỏi cánh rừng.

Bầy ong vù vù đuổi theo, chúng bay cực nhanh, cứ bám riết không tha. Triệu Chí Kính chạy sang phía đông, bầy ong đuổi theo sang đông; Triệu Chí Kính chạy sang phía tây, bầy ong đuổi sang tây, y vung tay áo hơi chậm một chút, có hai con ong lợi dụng khe hở bay ngay vào, mỗi con đốt một cái vào má phải của Triệu Chí Kính. Triệu Chí Kính lập tức cảm thấy ngứa ngáy kinh khủng tựa hồ lục phủ ngũ tạng đều phát ngứa. Y nghĩ thầm: “Hôm nay ta bỏ mạng ở đây mất thôi !” Rồi y không đứng vững được nữa, ngã lăn mấy vòng xuống cái dốc cỏ ở bìa rừng, miệng la ơi ới. Bầy ong bay quanh thân hình y một lúc rồi bay trở vào rừng.